



VLU

ĐẠI HỌC VĂN LANG



2018

© **Ấm nang**
SINH VIÊN

BẢN ĐỒ ĐƯỜNG ĐI TỪ TRỤ SỞ ĐẾN CƠ SỞ 2, CƠ SỞ 3 TRƯỜNG ĐH VĂN LANG



Trụ sở: 45 Nguyễn Khắc Nhu, Q. 1

- 1 Nguyễn Khắc Nhu
- 2 Trần Hưng Đạo
- 3 Lê Lợi
- 4 Pasteur
- 5 Lê Duẩn
- 6 Đinh Tiên Hoàng
- 7 Phan Đăng Lưu
- 8 Nơ Trang Long
- 9 Phan Văn Trị



Cơ sở 2: 233A Phan Văn Trị, Q. Bình Thạnh

- 10 Phạm Văn Đồng
- 11 Bình Lợi
- 12 Hẻm 1 Nơ Trang Long
- 13 Đường Đặng Thùy Trâm
- 14 Hẻm 69 Đặng Thùy Trâm



**Cơ sở 3
Phía Gò Vấp: 80/68 Dương Quảng Hàm,
P. 5, Q. Gò Vấp
Phía Bình Thạnh: 69/68 Hẻm 69,
Đặng Thùy Trâm, P. 12, Q. Bình Thạnh**



Chào Khóa 24!

Chào mừng các bạn đến mái nhà Văn Lang

Các bạn đang cầm trên tay Cẩm nang Sinh viên 2018. Trường Đại học Văn Lang gửi đến bạn ấn phẩm này vào đầu năm nhất, để bạn sử dụng trong toàn khóa học. Các bạn có thể tra cứu thông tin cơ bản về Trường cùng những chỉ dẫn về quá trình học tập và rèn luyện, đời sống sinh viên, chính sách hỗ trợ dành cho sinh viên Văn Lang.

Mỗi năm, Cẩm nang Sinh viên được biên tập, bổ sung những nội dung mới. Nhà trường tin rằng Cẩm nang sinh viên sẽ cùng đồng hành với các bạn trong những năm tháng sống và học tập tại Văn Lang.

Trường Đại học Văn Lang



Phiên bản điện tử của Cẩm nang được cập nhật trên mạng thông tin của Trường: www.vanlanguni.edu.vn. Tại đây, Nhà trường bổ sung những thay đổi qua các năm học, những thông tin mới chưa kịp đưa vào quyển Cẩm nang này.



Mục lục

PHẦN 1: VĂN LANG LÀ NHÀ	4
Lịch sử ngôi trường	5
Sứ mạng	5
Tầm nhìn	5
Mục tiêu chiến lược	5
Biểu trưng	6
Ca khúc truyền thống	6
Hệ thống văn bằng	8
Trường đại học đã được kiểm định chất lượng giáo dục quốc gia	8
Các chương trình đào tạo	9
Lễ Hội Khai giảng	9
Lễ Tốt nghiệp	10
Cơ sở đào tạo	10
Ký túc xá	14
Cơ cấu tổ chức	15
 PHẦN 2: HỌC TẬP VÀ RÈN LUYỆN TẠI VĂN LANG	 22
Nhiệm vụ và quyền của sinh viên	23
Sinh viên tự quản học đường	26
Điểm học tập và điểm rèn luyện	27
Hệ thống tín chỉ	33
Cổng thông tin đào tạo của Trường	34
Cách học kỳ	34
Giờ học	34
Kiểm tra Anh văn và Tin học cơ bản đầu khóa	35
Giáo dục thể chất - Giáo dục quốc phòng	35
Học trực tuyến	36

Lấy ý kiến người học về hoạt động giảng dạy	36
Tuần sinh hoạt công dân - sinh viên	37
Hoạt động phòng trào sinh viên Văn Lang	38
Câu lạc bộ - Đội - Nhóm	39
Danh hiệu “Sinh viên 5 tốt”	39
Danh hiệu “Sinh viên tiêu biểu”	43
Sinh viên đại diện tham quan, học tập tại Đền Hùng	45
Hướng dẫn đánh giá điểm rèn luyện của sinh viên	47
đại học hệ chính quy Trường Đại học Văn Lang	
Khung học lý lý luật sinh viên	56

PHẦN 3: HỖ TRỢ SINH VIÊN 61

Chính sách học phí	62
Học bổng	63
Miễn giảm học phí	66
Gia hạn học phí	67
Vay vốn học tập từ Quỹ Tín dụng dành cho sinh viên	68
Quỹ gia đình Văn Lang	71
Sinh hoạt phí	71
Việc làm thêm	74
Y tế học đường	75
Bảo hiểm	75
Xác nhận giấy tờ	75
Thư viện	77
Các dịch vụ công nghệ thông tin	78
Mạng thông tin	79



Phần 1

VĂN LANG LÀ NHÀ



Lịch sử ngôi trường

Trường Đại học Văn Lang được thành lập năm 1995 theo Quyết định số 71/TTg ngày 27/01/1995 của Thủ tướng Chính phủ, theo chủ trương xã hội hóa giáo dục của Đảng và Nhà nước. Tên Trường được lấy theo quốc hiệu đầu tiên của nước ta, gắn với huyền sử vua Hùng dựng nước: Văn Lang. Tên gọi gợi lên lòng tự hào dân tộc, nhắc nhở thế hệ trẻ gắng công học tập, góp phần làm rạng rỡ non sông.

Mồng 10 tháng 3 âm lịch năm Ất Hợi (1995), nhằm ngày Giỗ Tổ Hùng Vương, Trường tổ chức Lễ ra mắt tại Nhà hát Tp. Hồ Chí Minh. Từ đó đến nay, Trường lấy mốc thời gian này là ngày truyền thống.

Văn Lang là một trong những trường đại học ngoài công lập đầu tiên ở Tp. Hồ Chí Minh. Sau 23 năm hoạt động, thành quả có ý nghĩa nhất của Trường chính là con người. 77 thạc sĩ; 39.032 cử nhân, kỹ sư, kiến trúc sư và hơn 3.600 kỹ thuật viên trung cấp được Trường cấp bằng tốt nghiệp đã mang Văn Lang đi xa hơn cả mơ ước ban đầu của những người sáng lập. Tất cả các Khoa đều thành lập Hội Cựu Sinh viên để nâng đỡ thế hệ đàn em với những hoạt động thực tế: đón nhận sinh viên thực tập, giới thiệu việc làm, đóng góp quỹ học bổng giúp đỡ sinh viên.

Trường Đại học Văn Lang chuyển đổi loại hình từ dân lập sang tư thục theo Quyết định số 1755/QĐ-TTg ngày 14/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ. Một chặng đường mới trong lịch sử ngôi trường mở ra.

Các bạn, sinh viên khóa 24 và những thế hệ sinh viên tiếp nối sẽ là người góp phần vun đắp giá trị, lan tỏa hình ảnh Văn Lang trong xã hội.



Sứ mạng

Trường Đại học Văn Lang là cơ sở đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động và đóng góp tích cực vào sự thay đổi lối sống, cách suy nghĩ và làm việc của con người thông qua giáo dục, nghiên cứu và phục vụ cộng đồng.



Tầm nhìn

Đến năm 2025, Trường Đại học Văn Lang trở thành trường đại học có vị thế cao trong hệ thống các trường đại học theo định hướng ứng dụng của Việt Nam; ngang tầm với các trường trong khu vực về môi trường học tập, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ.



Mục tiêu chiến lược

Xây dựng Trường Đại học Văn Lang trở thành trường đại học đa ngành, đa bậc học, đảm bảo chất lượng đào tạo; là địa chỉ đáng tin cậy đối với người học; là đối tác tin cậy của các trường đại học, viện

ngiên cứu, doanh nghiệp trong và ngoài nước về hợp tác đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ.

Các thể hệ cán bộ, giảng viên, nhân viên và sinh viên của Trường Đại học Văn Lang đã lưu truyền và vun đắp những nguyên tắc định hướng:

1. Phương châm: Đạo đức - Ý chí - Sáng tạo.
2. Không để cơ chế sở hữu vật chất làm sai lệch định hướng giáo dục.
3. Người học là động lực cho sự phát triển của Trường. Đội ngũ giảng viên có tâm và có tầm là tài sản vô giá của Trường.
4. Tinh thần trách nhiệm xã hội được coi trọng.
5. Chăm lo xây dựng văn hóa chất lượng.



Biểu trưng

Từ tâm huyết hướng về thế hệ trẻ, hướng tới tương lai của đất nước, những nhà sáng lập đã đề xuất phương châm của Trường: Đạo đức – Ý chí – Sáng tạo.

Tên nước Văn Lang gắn liền với nền văn hóa Đông Sơn, với hình tượng chim Lạc và trống Đồng. Năm 2018, Trường Đại học Văn Lang công bố nhận diện thương hiệu mới, với biểu tượng được cách điệu từ hình ảnh chim Lạc.



VLU | ĐẠI HỌC VĂN LANG

Lõi của Biểu tượng là hình cách điệu kết hợp chữ V và hình tượng chim Lạc trên trống đồng Văn Lang, 3 vạch trên cánh chim tượng trưng cho 3 giá trị Đạo đức - Ý chí - Sáng tạo. Bao bọc bên ngoài Biểu tượng là hình chiếc khăn học thuật tượng trưng cho giáo dục, đồng thời gợi hình tượng quyển sách mở tượng trưng cho tri thức nhân loại.

Logo sử dụng màu đỏ đậm trên nền xanh dương đậm với biên trắng, xanh dương đậm là màu truyền thống của Trường Đại học Văn Lang.



Ca khúc truyền thống

Ca khúc *Văn Lang đại học đường* do nhạc sĩ Cửu Phúc sáng tác vào tháng 8/1995, được trình diễn lần đầu trong Lễ Khai giảng khóa 1 ngày 17/9/1995 và từ đó, trở thành ca khúc truyền thống của Trường.

Bạn sẽ được nghe ca khúc này trong Lễ Hội Khai giảng, Lễ Tốt nghiệp, trong những sự kiện lớn của Trường và cảm nhận cảm xúc thiêng liêng, niềm tự hào của những thế hệ sinh viên Văn Lang trong giai điệu, lời ca.

VĂN LANG ĐẠI HỌC ĐƯỜNG

Nhạc và lời: Cửu Phúc

The musical score is written on a single staff with a treble clef, a key signature of one sharp (F#), and a 2/4 time signature. The melody is composed of eighth and quarter notes, with some rests. The lyrics are written in Vietnamese and are aligned with the notes. The score includes measure numbers 6, 12, 19, 24, 31, 40, 46, 51, 57, 62, 70, 78, 87, 90, and 104. The lyrics describe the history and culture of Văn Lang, mentioning figures like Hùng and the founding of the nation.

Từ xa xưa có người anh hùng, lập bao chiến công lẫy lừng dựng
nước Văn Lang. Người Việt Nam dưới thời Vua Hùng ngày
vui có ngàn trống đồng tấu lên nhạc trăm hùng ! Miền Văn
Lang có dòng sông Hồng, rừng xanh có mũi tên đồng diệt lũ cướp
nước. Từ nơi đây cánh chim Lạc Hồng vượt qua gió mưa bão bùng đến
nay một thành đồng, đẹp ngàn trùng. Là người Việt Nam từng sống
trên núi sông vinh quang. Dù bao gian khó nhịp cánh chim vẫn bay hiên
ngang. Vượt qua sông núi biển sâu, từ Nam Quan đến Cà Mau
dựng nền văn hiến cho tiếng thơm muôn đời lưu truyền sử xanh.
Đẹp thay hai tiếng Văn Lang, nhịp cầu đưa đến vinh quang. Bạn bè về
đây tay nắm tay ta cùng đắp xây học đường. Trường Văn Lang tiếng vang muôn
trùng, từ đây cháu con Vua Hùng bước ra năm châu. Người về
đây kết hoa cung đàn, ngàn hoa tím trong nắng vàng, thắm tươi huy hoàng. Chào đàn
em cánh chim tung bồng, đàn anh tiếng tăm lẫy lừng, cháu con Vua Hùng. Tùng đàn
chim sống trong khu vườn. Tình yêu kết hoa thiên đường dưới một mái trường Văn
Lang, Văn Lang, Văn Lang.



Hệ thống Văn bằng

Trường Đại học Văn Lang đào tạo bậc đại học và cao học, hệ chính quy tập trung.

Văn bằng của Trường nằm trong hệ thống văn bằng quốc gia.

Sinh viên Văn Lang có quyền lợi và nghĩa vụ như sinh viên các trường đại học khác trong hệ thống giáo dục quốc dân.



Trường đại học đã được kiểm định chất lượng giáo dục quốc gia

Năm 2006, Trường Đại học Văn Lang là một trong 20 trường đại học đầu tiên trên toàn quốc được chọn tham gia quy trình kiểm định chất lượng theo Bộ Tiêu chuẩn Kiểm định chất lượng trường đại học (Bộ GD&ĐT). Đây là hoạt động kiểm định chất lượng đầu tiên đối với hệ thống đại học Việt Nam, có sự tham gia trực tiếp của chuyên gia kiểm định nước ngoài từ 2 tổ chức kiểm định giáo dục chuyên nghiệp (1 của Hoa Kỳ và 1 của Hà Lan), thu hút sự chú ý của giới đại học, giới truyền thông và rộng rãi tầng lớp trong xã hội. Ngày 05/02/2009, Hội đồng Quốc gia Kiểm định chất lượng giáo dục đã đề nghị Bộ GD&ĐT công nhận Trường Đại học Văn Lang đạt tiêu chuẩn chất lượng. Kết luận này được đưa ra trên cơ sở công nhận những điểm mạnh, yếu của Nhà trường và những kiến nghị nâng cao chất lượng. 9 điểm mạnh của Nhà trường được thống kê trong văn bản này là: sứ mạng, mục tiêu, chương trình đào tạo, phương pháp giảng dạy, đội ngũ giảng viên, công tác chăm lo cho người học, hoạt động khoa học công nghệ, hoạt động hợp tác quốc tế, hệ thống cơ sở vật chất và mạng máy tính.

Năm 2017, Trường Đại học Văn Lang tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học lần 2. Tháng 10/2016, Nhà trường hoàn tất Báo cáo Tự đánh giá gửi Cục Khảo thí và Đảm bảo chất lượng (nay là Cục Quản lý chất lượng). Tháng 12/2017, Trung tâm Kiểm định Chất lượng giáo dục – Hiệp hội các trường đại học, cao đẳng Việt Nam khảo sát chính thức phục vụ đánh giá ngoài Trường Đại học Văn Lang. Tháng 5/2018, Trường Đại học Văn Lang được công nhận đạt kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học, với tỉ lệ số tiêu chí đạt yêu cầu 80,33%.

Qua quá trình tự nhìn nhận lại mình, thu thập minh chứng, hoàn thiện Báo cáo Tự đánh giá, Nhà trường một lần nữa củng cố văn hóa chất lượng, văn hóa minh chứng trong các hoạt động quản lý, đào tạo, chăm sóc người học. Chứng nhận kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học là động lực để Trường Đại học Văn Lang tiếp tục hành động đồng bộ, theo định hướng đảm bảo chất lượng, khẳng định uy tín và thực hiện cam kết với xã hội về một sự nghiệp giáo dục có chất lượng. Đối tượng được thụ hưởng lớn nhất từ hoạt động này là người học – sinh viên của Trường.



Các chương trình đào tạo

Đến tháng 9/2018, Trường Đại học Văn Lang đào tạo 30 ngành bậc đại học, thuộc các lĩnh vực: Kinh tế, Công nghệ Kỹ thuật, Kiến trúc – Mỹ thuật, Luật, Khoa học Xã hội Nhân văn, Nghệ thuật và 7 ngành đào tạo bậc cao học.

Một số chương trình hợp tác quốc tế của Văn Lang đã tạo nên dấu ấn riêng biệt cho bậc đào tạo đại học. Văn Lang là trường đại học duy nhất phía Nam đào tạo ngành Kỹ thuật Phần mềm và chuyên ngành Quản trị Hệ thống Thông tin (ngành Quản trị Kinh doanh) theo chương trình của Carnegie Mellon University (CMU, đại học số 1 Hoa Kỳ về Kỹ thuật Phần mềm). Tại Khoa Du lịch, sinh viên hai ngành Quản trị Dịch vụ Du lịch & Lữ hành và ngành Quản trị Khách sạn được đăng ký học chương trình Hai văn bằng Pháp – Việt do Trường Đại học Văn Lang hợp tác với Đại học Perpignan (Pháp). Tại Khoa Tài chính – Kế toán, sinh viên có thể đăng ký học và thi lấy chứng chỉ quốc tế ACCA, giúp sinh viên tự tin gia nhập các tổ chức kế toán đa quốc gia. Chương trình hợp tác Nghiên cứu khoa học và đào tạo giữa Khoa Môi trường & Công nghệ Sinh học với Trường Đại học Wageningen (Hà Lan) được duy trì và phát triển trong 20 năm qua. Sinh viên Khoa Mỹ thuật Công nghiệp có cơ hội giao lưu, triển lãm sản phẩm qua chương trình trao đổi giảng viên, hợp tác nghiên cứu giữa Khoa và các trường đại học ở Hàn Quốc, Thái Lan.

Từ năm 2012, Trường Đại học Văn Lang triển khai đào tạo bậc cao học chuyên ngành Kỹ thuật Môi trường. Đến nay, 77 thạc sĩ đã tốt nghiệp. Nhà trường tiếp tục mở rộng quy mô các chương trình đào tạo cao học, với 6 ngành được mở trong năm 2017: Quản lý Tài nguyên & Môi trường, Kiến trúc, Tài chính – Ngân hàng, Công nghệ Sinh học, Quản trị Kinh doanh, Kinh doanh Thương mại. Năm 2018, khóa thạc sĩ ngành Quản trị Kinh doanh đầu tiên đã hoàn thành luận văn.



Lễ Hội Khai giảng

Tháng 9 hằng năm, Trường Đại học Văn Lang tổ chức Lễ Hội Khai giảng đón khóa mới.

Từ năm 2005, hình thức Lễ Hội Khai giảng được tổ chức lần đầu tiên, dành riêng cho tân sinh viên. Phần Lễ được tổ chức đầy đủ nghi thức trang trọng, ngắn gọn và ý nghĩa. Phần Hội gồm chương trình văn nghệ, chương trình ẩm thực, trò chơi dân gian do các anh, chị sinh viên khóa trước chuẩn bị, tổ chức và trình diễn chào mừng đàn em.

Khai giảng không chỉ là tín hiệu năm học mới. Khai giảng còn là ngày hội, ngày vui để trao và nhận, xóa đi những khoảng cách, gần và hiểu nhau hơn, khi bàn tay người đi trước cầm lấy bàn tay người đi sau cùng bước vào giảng đường đại học.



LỄ Tốt nghiệp

Hàng năm, Trường Đại học Văn Lang tổ chức từ 1 đến 2 kỳ Lễ Tốt nghiệp cho tất cả các ngành đào tạo. Đây là một dấu ấn đặc biệt tại Văn Lang mà rất nhiều thế hệ sinh viên yêu mến.

Phần Lễ được tổ chức trang trọng tại Hội trường. Từng tân khoa được xướng danh, bước lên bục thực hiện nghi thức tốt nghiệp và nhận bằng từ Hiệu trưởng và Trường khoa, trước sự chứng kiến, chúc mừng của các bạn đồng môn, gia đình, người thân. Mỗi tân khoa tốt nghiệp được Trường tặng bia đựng bằng cử nhân hoặc chiếc nón cử nhân làm kỷ niệm.

Đã thành truyền thống, tân khoa vinh dự bước trên con đường hoa trang nguyên rạng rỡ. Sân trường ngày tốt nghiệp được trang trí bằng hình ảnh Lễ Hội Khai giảng 4-5 năm trước của chính các tân khoa, nhắc nhở các bạn về hành trình sinh viên mình đã trải qua. Phụ huynh được đón tiếp tại phòng của từng Khoa và có không gian theo dõi truyền hình trực tiếp toàn bộ phần Lễ.



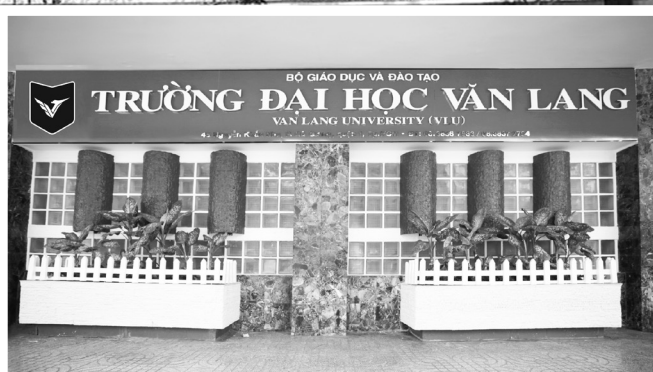
Cơ sở đào tạo

Trụ sở

45 Nguyễn Khắc Nhu, P. Cô Giang, Q. 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tháng 11/1999, Trường Đại học Văn Lang mua cơ sở đầu tiên này. Tòa nhà tọa lạc trên một con đường nằm khiêm tốn giữa lòng Quận 1 sôi động, mang tên nhà chí sĩ yêu nước Nguyễn Khắc Nhu. Nếu vô tình hỏi ai đó ở Sài Gòn về con đường này, rất có thể bạn sẽ nhận được cái lắc đầu không biết. Nhưng nếu đưa ra những gợi ý như: từ chợ Bến Thành đi hướng xuống đường Trần Hưng Đạo sẽ thấy đầu đường, cuối đường tiếp giáp đường Cô Giang, đoạn giữa giao với đường Cô Bắc,... người ta sẽ dễ dàng tưởng tượng hơn. Sau 4, 5 năm học tập tại Trụ sở, bạn sẽ cảm thấy quen thân với cung đường bình yên này, với những “hẻm sinh viên” tấp nập quanh Trường.

Tòa nhà 45 Nguyễn Khắc Nhu nổi bật trên con đường nhỏ, có 9 tầng, diện tích khuôn viên là 1.224 m², diện tích sàn xây dựng gần 10.000 m². Từ năm 1999 đến 2017, đây là nơi làm việc của văn phòng Hiệu bộ và nơi học tập của sinh viên các khoa: Môi trường & Công nghệ Sinh học, Kiến trúc, Xây dựng, Ngoại ngữ, Kỹ thuật, Công nghệ Thông tin, Luật Kinh tế. Từ năm học 2018 - 2019, sinh viên Khoa Kỹ thuật và Khoa Công nghệ Thông tin chuyển sang học tại Cơ sở 3.



Trụ sở Trường Đại học Văn Lang:
45 Nguyễn Khắc Nhu, P. Cô Giang, Q. 1, Tp. Hồ Chí Minh

Cơ sở 2

233A Phan Văn Trị, P. 11, Q. Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

Tòa nhà Cơ sở 2 khánh thành ngày 18/4/2003, được thiết kế và thi công đúng chuẩn của trường đại học, gồm một khối nhà học 8 tầng và ba khối nhà trệt, diện tích khuôn viên 4.800 m², diện tích mặt sàn 10.744 m².

Từ năm 2003 đến 2017, đây là nơi học tập của sinh viên các khoa: Quan hệ Công chúng – Truyền thông & Nghệ thuật, Tài chính – Kế toán, Du lịch, Thương mại & Quản trị Kinh doanh, Mỹ thuật Công nghiệp; là nơi diễn ra các sự kiện lớn của Trường và các hoạt động phong trào của sinh viên.

Từ năm học 2018 - 2019, các Khoa chuyển sang Cơ sở 3 để ổn định học tập. Cơ sở 2 được quy hoạch là nơi học tập của sinh viên Khoa Y được và phát triển mô hình trường học – bệnh viện.



Cơ sở 3

• 80/68 Dương Quảng Hàm, P. 5, Q. Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh (phía Quận Gò Vấp)

• 69/68 hẻm 69 Đặng Thùy Trâm, P. 12, Q. Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh (phía Quận Bình Thạnh)

Tháng 9/1998, Thủ tướng Chính phủ quyết định cấp đất xây dựng Trường Đại học Văn Lang tại P.5, Q. Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh. Khu đất 5,2 ha, rộng gấp 11 lần Cơ sở 2. Từ năm 1999 đến nay, Trường kiên trì và tích cực thực hiện thành công đền bù, giải tỏa. Khu trường mới đã và đang được xúc tiến xây dựng, với những hạng mục đạt chuẩn của một trường đại học, đáp ứng yêu cầu cao về cơ sở vật chất, tiện nghi học tập. Có thêm một cơ sở tại Gò Vấp, Nhà trường sẽ nâng diện tích phục vụ đào tạo lên 66.600 m², Trường có điều kiện tốt hơn để đào tạo sinh viên theo quy mô dự định.

Từ năm học 2018 - 2019, Cơ sở 3 là nơi học tập của 8 Khoa: Kỹ thuật, Công nghệ Thông tin, Thương mại & Quản trị Kinh doanh, Tài chính - Kế toán, Du lịch, Mỹ thuật Công nghiệp, Quan hệ Công chúng - Truyền thông & Nghệ thuật, Xã hội & Nhân văn.

Từ năm học 2019-2020, Trường Đại học Văn Lang tiếp tục xây dựng Cơ sở 3 rộng lớn và hiện đại để ổn định nơi học tập, sinh hoạt cho toàn bộ sinh viên trong suốt khóa học.

Ngoài ra, Trường Đại học Văn Lang còn sở hữu một cơ sở tại số 108C Thống Nhất, P. 16, Q. Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh.



Ký túc xá

160/63A-B Phan Huy Ích, P. 12, Q. Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh



Ký túc xá của Trường chính thức hoạt động từ năm học 2009-2010, có 6 tầng, 82 phòng, 600 chỗ ở với diện tích sàn xây dựng 2.417 m². Ký túc xá đảm bảo nhu cầu sinh hoạt và học tập của sinh viên: phủ sóng mạng wifi, hệ thống quét thẻ ra vào, phòng tự học, canteen, các khu vực cung cấp nước nóng miễn phí, nhà để xe,... Ký túc xá mở cửa từ 5 giờ đến 23 giờ hằng ngày; quy định không tiếp khách và không nấu ăn trong phòng để đảm bảo an ninh và phòng ngừa cháy nổ.

Ký túc xá ưu tiên cho sinh viên các tỉnh về Tp. HCM học tập, đặc biệt là sinh viên năm nhất. Các bạn có thể đăng ký chỗ ở Ký túc xá ngay trong ngày làm thủ tục nhập học đầu khóa. Phí nội trú: 300.000 đồng/người/tháng.

Đường từ Ký túc xá đến 3 cơ sở học không hẳn gần, điều kiện không hẳn đã hoàn hảo nhưng sinh viên tin tưởng coi nơi đây là “nhà”. Văn Lang vẫn luôn chăm sóc các bạn bằng những chính sách hỗ trợ thiết thực; bằng sự che chở nghĩa tình, trách nhiệm; bằng sự cố gắng hoàn thiện từng ngày.



Cơ cấu tổ chức

TRỤ SỞ: 45 NGUYỄN KHẮC NHU, P. CÔ GIANG, Q. 1, TP. HCM

Hội đồng Quản trị

Chủ tịch: KS. Bùi Quang Độ

Phó Chủ tịch: TS. Nguyễn Đắc Tâm

Phó Chủ tịch: TS. Nguyễn Cao Trí

P.109A - 028.3837 1837

v.hdqt@vanlanguni.edu.vn

Ban Giám hiệu

Hiệu trưởng:

PGS. TS. Trần Thị Mỹ Diệu

Phó Hiệu trưởng thường trực:

ThS. Võ Văn Tuấn

Phó Hiệu trưởng:

PGS. TS. Nguyễn Văn Áng

tranthimydieu@vanlanguni.edu.vn

vovantuan@vanlanguni.edu.vn

nguyenvanang@vanlanguni.edu.vn

Phòng Đào tạo

Trưởng Phòng: PGS. TS. Trần Thị Mỹ Diệu

Phó Phòng: KS. Nguyễn Thị Thu Hiền

Phó Phòng: CN. Bùi Thị Thiện

P.102B – P.103B

028.3836 9640 - 028.3836 9838

028.3836 4954

p.daotao@vanlanguni.edu.vn

Phòng Tổng hợp

Trưởng Phòng: ThS. Võ Văn Tuấn

Phó Phòng: ThS. Nguyễn Đắc Anh Chương

Phó Phòng: CN. Huỳnh Quốc Trung

P.101A – 028.3836 7933

P. 203B – 205B -

028.3836 1412

p.tonghop@vanlanguni.edu.vn

Phòng Khảo thí & Đảm bảo chất lượng đào tạo

Trưởng Phòng: PGS. TS. Trần Thị Mỹ Diệu

Phó Phòng: CN. Phan Nhất Linh

P. 201C - 028.3837 3620

p.ktldb@vanlanguni.edu.vn

http://ktldbcl.vanlanguni.edu.vn

Phòng Hợp tác Quốc tế & Nghiên cứu khoa học

Trưởng Phòng: TS. Ngô Minh Hùng

P. 204A - 028. 3837 2794

p.htqt@vanlanguni.edu.vn

Phòng Kế toán

Trưởng Phòng: CN. Cao Thị Hồng Hạnh

P.105B – 106B - 028.3836 8932

p.ketoan@vanlanguni.edu.vn

Phòng Công tác Sinh viên <i>Trưởng Phòng:</i> ThS. Đinh Xuân Tỏa	P. 201B - 028.3920 7867 p.ctsv@vanlanguni.edu.vn
Phòng Tuyển sinh <i>Phó Phòng, Phụ trách Phòng:</i> ThS. Nguyễn Thị Mến	P.104B - P.102C 028.3837 4596 - 028.3837 3741 p.tuyensinh@vanlanguni.edu.vn
Tạp chí Khoa học Đại học Văn Lang <i>Tổng Biên tập:</i> PGS. TS. Nguyễn Xuân Tế	P. 205A - 028.3837 0609 tapchi@vanlanguni.edu.vn
Thư viện <i>Giám đốc:</i> ThS. Thái Thị Thu Thắm	Tầng trệt - 028.3836 9839 thuvien@vanlanguni.edu.vn http://thuvien.vanlanguni.edu.vn
Phòng Công nghệ Thông tin <i>Trưởng Phòng:</i> CN. Nguyễn Thế Vinh	P.702A - 028.3920 8783 p.cntt@vanlanguni.edu.vn http://isc.vanlanguni.edu.vn
Phòng Hành chính & Quản trị <i>Trưởng Phòng:</i> TS. Nguyễn Thị Hồng Hà <i>Phó Phòng:</i> CN. Nguyễn Trọng Trung	P.106A - 028.3838 2070 p.hcqt@vanlanguni.edu.vn
Viện Đào tạo Văn hóa, Nghệ thuật & Truyền thông <i>Viện trưởng:</i> Nhà báo Dương Trọng Dật <i>Phó Viện Trưởng:</i> PGS.TS. Phạm Ngọc Doanh	Tầng trệt – dãy nhà A 028.3837 2059 icam@vanlanguni.edu.vn http://icam.vanlanguni.edu.vn
Văn phòng Đảng ủy	P.206A - 028.3920 1484 danguy@vanlanguni.edu.vn
Văn phòng Công đoàn	congdoan@vanlanguni.edu.vn
Đoàn Thanh niên	P.201B - 028.3837 4629 dtn@vanlanguni.edu.vn
Hội Sinh viên	P.201B - 028.3837 4629 hsv@vanlanguni.edu.vn
Khoa Luật Kinh tế <i>Trưởng Khoa:</i> PGS. TS. Bùi Anh Thủy <i>Ngành đào tạo:</i> Luật Kinh tế (4 năm) <i>Văn bằng:</i> Cử nhân Luật Kinh tế	P.201A - 028.3836 5235 k.lkt@vanlanguni.edu.vn

Khoa Môi trường & Công nghệ

Sinh học

Trưởng Khoa: PGS. TS. Lê Thị Kim Oanh

Phó trưởng Khoa: PGS. TS. Ngô Thị Xuyên

Ngành đào tạo:

*** *Bậc đại học:***

1. Công nghệ Kỹ thuật Môi trường (4 năm)

Văn bằng: Kỹ sư Công nghệ Kỹ thuật
Môi trường

2. Công nghệ Sinh học (4 năm)

Văn bằng: Kỹ sư Công nghệ Sinh học

*** *Bậc sau đại học:***

1. Kỹ thuật Môi trường (2 năm)

Văn bằng: Thạc sĩ Kỹ thuật Môi trường

2. Quản lý Tài nguyên và Môi trường (2 năm)

Văn bằng: Thạc sĩ Quản lý Tài nguyên
& Môi trường

3. Công nghệ Sinh học (1.5 năm)

Văn bằng: Thạc sĩ Công nghệ Sinh học

P. 306B - 028.3836 5317

(ngành Công nghệ &
Kỹ thuật Môi trường)

P. 302B - 028.3837 4647

(ngành Công nghệ Sinh học)

k.mtsh@vanlanguni.edu.vn

Khoa Kiến trúc

Trưởng Khoa: PGS. TS. Nguyễn Khởi

Phó trưởng Khoa: TS. Trần Anh Tuấn

Ngành đào tạo:

1. Kiến trúc (bậc đại học, 5 năm)

Văn bằng: Kiến trúc sư

2. Kiến trúc (bậc sau đại học, 1.5 năm)

Văn bằng: Thạc sĩ Kiến trúc

P. 401C - 028.3837 1437

k.kientruc@vanlanguni.edu.vn

Khoa Xây dựng

Trưởng Khoa: TS. Nguyễn Khắc Cường

Phó trưởng Khoa: ThS. Từ Đông Xuân

Ngành đào tạo:

1. Kỹ thuật Xây dựng (4.5 năm)

Văn bằng: Kỹ sư Xây dựng dân dụng
& Công nghiệp

2. Quản lý Xây dựng (4 năm)

Văn bằng: Kỹ sư Quản lý Xây dựng

3. Kỹ thuật Xây dựng Công trình

Giao thông (4 năm)

Văn bằng: Kỹ sư Kỹ thuật Xây dựng
Công trình Giao thông

P. 401C - 028. 3920 7181

k.xaydung@vanlanguni.edu.vn

Khoa Ngoại ngữ*Trưởng Khoa:* TS. Phan Thế Hưng*Phó trưởng Khoa:* ThS. Huỳnh Lê Phượng Cơ*Ngành đào tạo:* Ngôn ngữ Anh (4 năm)*Văn bằng:* Cử nhân Ngôn ngữ Anh

P. 601C - 028.3836 5177

k.ngoaingu@vanlanguni.edu.vn

<http://khoangoaingu.vanlanguni.edu.vn>**Khoa Khoa học Cơ bản***Trưởng Khoa:* TS. Hồ Tấn Phong*Phó trưởng Khoa:* ThS. Lê Thu Hằng

P. 207B - 028.3837 2371

k.khcb@vanlanguni.edu.vn

Y tế học đường

P. 502A - 028.3920 8798

ytetruonghoc@vanlanguni.edu.vn

Canteen

Lầu 9 - 028.3838 5175

CƠ SỞ 2**233A PHAN VĂN TRỊ, P. 11, Q. BÌNH THẠNH, TP. HCM****Phòng Đào tạo sau đại học***Trưởng Phòng:* PGS. TS. Lê Hữu Sơn*Phó trưởng Phòng:* TS. Trần Anh Minh

P. E102 - 028.3843 2478

p.dtsdh@vanlanguni.edu.vn

Trung tâm Sự kiện - Xuất bản*Giám đốc:* Nhà báo Dương Trọng Dật

P. E201 - 028.3516 2397

t.skxb@vanlanguni.edu.vn

Phòng Công nghệ Thông tin (cơ sở 2)

P. C301 - 028.3516 2392

p.cntt@vanlanguni.edu.vn

Khoa Y dược*Trưởng Khoa:* PGS. TS. Nguyễn Văn Thọ*Phó trưởng Khoa:* ThS. Lý Thị Phương Hoa

P. C206 - 028.3516 2396

k.yduoc@vanlanguni.edu.vn

CƠ SỞ 3:

**Phía Gò Vấp: 80/68 DƯƠNG QUẢNG HÀM, P. 5, Q. GÒ VẤP,
TP. HỒ CHÍ MINH**

**Phía Bình Thạnh: 69/68 HẸM 69, ĐẶNG THÙY TRÂM, P. 12,
Q. BÌNH THẠNH, TP. HỒ CHÍ MINH**

Khoa Kỹ thuật

Trưởng Khoa: TS. Lê Hùng Tiến

Ngành đào tạo: Kỹ thuật Nhiệt (4.5 năm)

Văn bằng: Kỹ sư Kỹ thuật Nhiệt

Tòa nhà hành chính LV

028.7106 0808

k.kythuat@vanlanguni.edu.vn

Khoa Công nghệ Thông tin

Trưởng Khoa: TS. Hoàng Lê Minh

Phó trưởng Khoa: ThS. Bùi Minh Phụng

Phó trưởng Khoa: ThS. Phan Tấn Bình

Ngành đào tạo:

1. Kỹ thuật Phần mềm (4 năm)

Văn bằng: Cử nhân Kỹ thuật Phần mềm

2. Công nghệ Thông tin (4 năm)

Văn bằng: Kỹ sư Công nghệ Thông tin

Tòa nhà hành chính LV

028.7106 0808

k.cntt@vanlanguni.edu.vn

<http://cntt.vanlanguni.edu.vn>

Khoa Quan hệ Công chúng - Truyền thông & Nghệ thuật

Trưởng Khoa: PGS. TS. Phạm Ngọc Doanh

Phó trưởng Khoa: ThS. Nguyễn Đức Hùng

Ngành đào tạo:

1. Quan hệ Công chúng (4 năm)

Văn bằng: Cử nhân Quan hệ

Công chúng

2. Piano (4 năm)

Văn bằng: Cử nhân Piano

3. Thanh nhạc (4 năm)

Văn bằng: Cử nhân Thanh nhạc

Tòa nhà hành chính LV

028.7106 0808 - Ext: 5341

k.qhccnt@vanlanguni.edu.vn

Khoa Tài chính – Kế toán

Trưởng Khoa: TS. Nguyễn Cửu Đình
Phó trưởng Khoa: ThS. Mai Bình Dương

Ngành đào tạo:

1. Tài chính Ngân hàng (4 năm)

Văn bằng: Cử nhân kinh tế ngành

Tài chính Ngân hàng

2. Kế toán (4 năm)

Văn bằng: Cử nhân kinh tế ngành Kế toán

* *Bậc sau đại học:* Ngành Tài chính –
Ngân hàng (1.5 năm)

Văn bằng: Thạc sĩ Tài chính – Ngân hàng

Tòa nhà hành chính LV

028.7106 0808 - Ext: 5311

k.tckt@vanlanguni.edu.vn

<http://tckt.vanlanguni.edu.vn>

Khoa Du lịch

Trưởng Khoa: TS. Nguyễn Cao Trí

Phó trưởng Khoa: TS. Trần Cẩm Thi

Phó trưởng Khoa: ThS. Nguyễn Thị Minh Sáu

Phó trưởng Khoa: ThS. Trịnh Quảng Thang

Ngành đào tạo:

1. Quản trị Khách sạn (4 năm)

Văn bằng: Cử nhân kinh tế ngành

Quản trị Khách sạn

2. Quản trị Dịch vụ Du lịch và

Lữ hành (4 năm)

Văn bằng: Cử nhân kinh tế ngành

Quản trị Dịch vụ Du lịch và Lữ hành

(Sinh viên học chương trình Hai văn
bằng Pháp - Việt sẽ nhận thêm văn
bằng của Đại học Perpignan - Pháp)

Tòa nhà hành chính LV

028.7106 0808 - Ext: 5351

k.dulich@vanlanguni.edu.vn

<http://khoadulich.vanlanguni.edu.vn>

Khoa Mỹ thuật Công nghiệp

Trưởng Khoa: ThS. HS. Phan Quân Dũng

Phó trưởng Khoa: ThS. Nguyễn Đức Thái

Ngành đào tạo:

1. Thiết kế Đồ họa (4 năm)

Văn bằng: Cử nhân Thiết kế Đồ họa

2. Thiết kế Nội thất (4 năm)

Văn bằng: Cử nhân Thiết kế Nội thất

3. Thiết kế Thời trang (4 năm)

Văn bằng: Cử nhân Thiết kế Thời trang

4. Thiết kế Công nghiệp (4 năm)

Văn bằng: Cử nhân Thiết kế Công nghiệp

Tòa nhà hành chính LV

028.7106 0808 - Ext: 5331

k.mtcn@vanlanguni.edu.vn

<http://mythuat.vanlanguni.edu.vn>

**Khoa Thương mại & Quản trị
Kinh doanh**

Trưởng Khoa: PGS. TS. Nguyễn Văn Áng

Phó trưởng Khoa: TS. Phan Quan Việt

Phó trưởng Khoa: TS. Đỗ Quang Trị

Tòa nhà hành chính LV

028.7106 0808 - Ext: 5321

k.tmq@vanlanguni.edu.vn

Ngành đào tạo:

** Bậc đại học:*

1. Quản trị Kinh doanh (4 năm)

Văn bằng: Cử nhân kinh tế ngành

Quản trị Kinh doanh

2. Kinh doanh Thương mại (4 năm)

Văn bằng: Cử nhân kinh tế ngành

Kinh doanh Thương mại

** Bậc sau đại học:*

1. Quản trị Kinh doanh (1,5 năm)

Văn bằng: Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh

2. Kinh doanh Thương mại (1,5 năm)

Văn bằng: Thạc sĩ Kinh doanh

Thương mại

Khoa Xã hội & Nhân văn

Trưởng Khoa: PGS. TS. Đặng Ngọc Lệ

Phó trưởng Khoa: TS. Hồ Quốc Hùng

Phó trưởng Khoa:

PGS. TS. Lê Thị Minh Hà

Ngành đào tạo

1. Văn học (4 năm)

Văn bằng: Cử nhân Văn học

2. Đông phương học (4 năm)

Văn bằng: Cử nhân Đông phương học

3. Tâm lý học (4 năm)

Văn bằng: Cử nhân Tâm lý học

Tòa nhà hành chính LV

028.7106 0808 - Ext: 5361

k.xhvn@vanlanguni.edu.vn

KÝ TÚC XÁ:

160/63A-B PHAN HUY ÍCH, P. 12, Q. GÒ VẤP, TP. HỒ CHÍ MINH

028.3947 1118 - bqlktx@vanlanguni.edu.vn



Phần 2

HỌC TẬP VÀ RÈN LUYỆN TẠI VĂN LANG

Sinh viên Khóa 24 đã nhập học, bắt đầu một khởi đầu mới. Phía trước của các bạn là tự do của tuổi trẻ và một quãng đời sinh viên thú vị, nhiều niềm vui. Nhà trường đảm bảo cung cấp và chăm lo những điều kiện học tập có chất lượng cho người học, với mong muốn các bạn sẽ gặt hái được nhiều kết quả tốt đẹp trong quá trình học tập, rèn luyện của mình.

Phần này cung cấp những thông tin quan trọng liên quan đến việc học hành, rèn luyện mà sinh viên nên tìm hiểu trước để có định hướng trong 4, 5 năm tới. Hy vọng các bạn sẽ học tập thật vui vẻ, đầy cảm hứng; tham gia hoạt động phong trào thật thiết tình, đầy sức trẻ và ngày càng gắn bó với giảng đường Đại học Văn Lang.



Nhiệm vụ và Quyền của sinh viên Văn Lang

NHIỆM VỤ CỦA SINH VIÊN

1. Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, điều lệ trường đại học và các quy chế, nội quy của nhà trường.

2. Học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch giáo dục, đào tạo của nhà trường; chủ động, tích cực tự học, nghiên cứu, sáng tạo, rèn luyện đạo đức và lối sống.

3. Tôn trọng giảng viên, cán bộ và nhân viên của Nhà trường, đoàn kết, giúp đỡ nhau trong quá trình học tập và rèn luyện, thực hiện nếp sống văn hóa trong trường học.

4. Giữ gìn và bảo vệ tài sản, hành động góp phần bảo vệ và phát triển truyền thống của nhà trường.

5. Thực hiện các quy định về việc khám sức khỏe vào đầu khóa học và khám sức khỏe định kỳ trong thời gian học tập theo yêu cầu của nhà trường.

6. Đóng học phí, bảo hiểm y tế đầy đủ, đúng thời hạn.

7. Tham gia lao động công ích, hoạt động tình nguyện, hoạt động xã hội vì cộng đồng thích hợp với năng lực và sức khỏe theo yêu cầu của nhà trường.

8. Chấp hành nghĩa vụ làm việc có thời hạn theo sự điều động của Nhà nước khi được hưởng học bổng, chi phí đào tạo do Nhà nước cấp hoặc do nước ngoài tài trợ theo Hiệp định ký kết với Nhà nước (trường hợp không chấp hành phải bồi thường học bổng, chi phí đào tạo theo quy định của Chính phủ).

9. Tham gia phòng, chống tiêu cực, gian lận trong học tập, thi cử và các hoạt động khác của sinh viên. Kịp thời báo cáo với khoa, phòng chức năng, Hiệu trưởng hoặc cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện những hành vi tiêu cực, gian lận trong học tập, thi cử hoặc những hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm nội quy, quy chế khác của sinh viên, cán bộ quản lý, giảng viên trong nhà trường.

10. Tham gia công tác đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội trong trường học, gia đình và cộng đồng.

11. Thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo quy định của pháp luật và của nhà trường.

QUYỀN CỦA SINH VIÊN

1. Được nhận vào học đúng ngành đã đăng ký dự tuyển nếu đủ các điều kiện trúng tuyển theo quy định của Bộ Giáo dục & Đào tạo và của nhà trường.

2. Được tôn trọng và đối xử bình đẳng, được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của nhà trường, được phổ biến nội quy, quy chế về đào tạo, rèn luyện và các chế độ, chính sách của Nhà nước có liên quan đến sinh viên.

3. Được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, bao gồm:

a) Sử dụng hệ thống thư viện, các thiết bị và phương tiện phục vụ hoạt động học tập, nghiên cứu khoa học, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao.

b) Tham gia nghiên cứu khoa học, thi sinh viên giỏi, thi Olympic các môn học, thi sáng tạo khoa học, kỹ thuật.

c) Chăm sóc, bảo vệ sức khỏe theo các tiêu chuẩn quy định của Nhà nước.

d) Đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên ở nước ngoài, học chuyển tiếp ở các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định.

e) Tham gia hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam. Tham gia các tổ chức tự quản của sinh viên, các hoạt động xã hội có liên quan ở trong và ngoài trường theo quy định của pháp luật, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao lành mạnh, thích hợp với mục tiêu đào tạo của nhà trường.

f) Sử dụng các dịch vụ công tác xã hội của nhà trường (bao gồm các dịch vụ hướng nghiệp, tư vấn việc làm, tư vấn sức khỏe, tâm lý, hỗ trợ sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt,...)

g) Nghỉ học tạm thời, tạm ngừng học, học theo tiến độ chậm, tiến độ nhanh, học cùng lúc hai chương trình, chuyển trường theo quy định của quy chế về đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Nghỉ hè, nghỉ tết, nghỉ lễ theo quy định.

4. Được hưởng các chế độ, chính sách, được xét nhận học bổng khuyến khích học tập, học bổng do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ theo quy định; được miễn giảm phí khi sử dụng các dịch vụ công cộng về giao thông, giải trí, tham quan bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hóa theo quy định của Nhà nước.

5. Được góp ý kiến, tham gia quản lý và giám sát hoạt động giáo dục và các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục. Trực tiếp hoặc thông qua đại diện hợp pháp của cá nhân kiến nghị các giải pháp góp phần xây dựng và phát triển nhà trường, đề nghị nguyện vọng

và khiếu nại lên Hiệu trưởng giải quyết các vấn đề có liên quan đến quyền, lợi ích chính đáng của sinh viên.

6. Được xét tiếp nhận vào ký túc xá và ưu tiên khi sắp xếp vào ở ký túc xá theo quy định.

7. Sinh viên đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp được cấp bằng tốt nghiệp, chứng chỉ, bằng điểm học tập và rèn luyện, các giấy tờ liên quan và giải quyết các hồ sơ hành chính khác.

CÁC HÀNH VI SINH VIÊN KHÔNG ĐƯỢC LÀM

1. Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm hại giảng viên, cán bộ quản lý, nhân viên, sinh viên và người khác.

2. Gian lận trong học tập, kiểm tra, thi cử như: quay cốp, mang tài liệu vào phòng thi, xin điểm, học, thi, thực tập, trực thay sinh viên khác hoặc nhờ sinh viên khác học, thi, thực tập, trực thay, sao chép, nhờ hoặc làm thay tiểu luận, đồ án, khóa luận tốt nghiệp, tổ chức hoặc tham gia tổ chức thi thay hoặc các hành vi gian lận khác.

3. Hút thuốc, uống rượu, bia trong trường học, uống rượu, bia khi đến trường.

4. Tổ chức hoặc tham gia tụ tập đông người, biểu tình, khiếu kiện trái pháp luật, tham gia tệ nạn xã hội, gây rối an ninh, trật tự an toàn trong nhà trường hoặc ngoài xã hội.

5. Tổ chức hoặc tham gia đua xe, cổ vũ đua xe trái phép.

6. Tổ chức hoặc tham gia đánh bạc dưới các hình thức.

7. Sản xuất, buôn bán, vận chuyển, phát tán, tàng trữ, sử dụng hoặc lôi kéo người khác sử dụng vũ khí, chất nổ, các chất ma túy, các loại dược phẩm, hóa chất cấm sử dụng, các tài liệu, ấn phẩm, thông tin phản động, đối trụy và các tài liệu cấm khác theo quy định của Nhà nước. Tổ chức, tham gia, truyền bá các hoạt động mê tín dị đoan, các hoạt động tôn giáo trong nhà trường và các hành vi vi phạm đạo đức khác.

8. Thành lập, tham gia các hoạt động mang tính chất chính trị trái pháp luật, tổ chức, tham gia các hoạt động tập thể mang tên của nhà trường khi chưa được Hiệu trưởng cho phép.

9. Đăng tải, bình luận, chia sẻ bài viết, hình ảnh có nội dung dung tục, bạo lực, đối trụy, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng và Nhà nước, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên mạng Internet.

10. Tổ chức hoặc tham gia các hoạt động vi phạm pháp luật khác.

(Trích dẫn Điều 4, Điều 5, Điều 6, Chương II, Quy chế Công tác sinh viên chương trình đào tạo đại học hệ chính quy – ban hành kèm theo Quyết định số 403/2016/QĐ-ĐHVL ngày 19/9/2016 của Hiệu trưởng Trường ĐH Văn Lang)



Sinh viên tự quản học đường

Trường Đại học Văn Lang khuyến khích các bạn tham gia cuộc vận động “Sinh viên tự quản học đường”. 10 nội dung của cuộc vận động này thể hiện nỗ lực cá nhân của sinh viên trong việc tự giác thực hiện kỷ luật và văn hóa học đường:

1. Vào lớp đúng giờ, không chậm quá 5 phút. Chỉ nghỉ học khi có lý do chính đáng và được phép của Ban Chủ nhiệm Khoa.

2. Trang phục chỉnh tề, theo đúng quy định của Khoa. Đeo thẻ sinh viên khi đến Trường. Tự giác và nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của Trường về nếp sống: không hút thuốc lá, không uống rượu, không đánh bài, không sử dụng ma túy, không tàng trữ và truyền bá thông tin đồi trụy. Lắng nghe và chấp hành yêu cầu của giảng viên và của cán bộ quản lý.

3. Trong lớp học: ngồi ngay ngắn và đúng vị trí quy định của Khoa, giữ trật tự, tranh thủ tối đa điều kiện tiếp thu bài giảng cho mình và không làm ảnh hưởng đến các bạn khác. Đi nhẹ, nói khẽ trong hành lang – kể cả trong giờ giải lao. Tắt chuông điện thoại di động trong lớp học. Nói năng lịch sự với các bạn, lễ phép với giảng viên, với cán bộ và khách của Trường.

4. Bỏ rác vào thùng chứa rác đúng nơi quy định. Sử dụng các thiết bị vệ sinh đúng hướng dẫn. Giữ gìn tốt các thiết bị này.

5. Tiết kiệm điện: bật đèn và quạt vừa đủ dùng, tắt ngay khi không dùng đến. Tiết kiệm nước, không vắn nước chảy tràn; khi thấy hư hỏng, chủ động báo cho cán bộ có trách nhiệm sửa chữa.

6. Không viết, vẽ lên bàn trong lớp học, trên tường ở mọi nơi, kể cả trong nhà vệ sinh. Không ngồi trên bàn, không giẫm lên ghế.

7. Có tinh thần tự trọng trong thi cử: “thà chịu không làm được bài, nhất định không quay cốp”. Có tinh thần tự trọng trong việc thực hiện cam kết với Nhà trường khi nhập học: đóng học phí đúng kỳ hạn; gặp hoàn cảnh khó khăn, cần trình bày với Ban Chủ nhiệm Khoa để đề nghị được gia hạn.

8. Thân ái và hào hiệp giúp đỡ khi thấy người khác gặp khó khăn. Hăng hái tham gia các hoạt động xã hội trong tổ chức Đoàn và Hội Sinh viên. Tích cực tham gia và thiết thực góp ý xây dựng tập thể, trước hết là tập thể lớp và Chi Đoàn.

9. Đóng góp ý kiến cho Trường về mọi mặt: những gì mình cho là chưa tốt, chưa hợp lý, những gì mình thấy chưa rõ, cần được giải đáp. Hãy làm việc này bằng mọi hình thức: đối thoại trực tiếp, viết thư thông qua tổ chức lớp, Chi Đoàn, Hội Sinh viên,... Hãy làm việc này với tinh thần coi Trường Văn Lang thực sự là của mình.

10. Ban Chấp hành Đoàn Trường và Ban Cán sự lớp có kế hoạch và chỉ tiêu cụ thể để đánh giá kết quả thực hiện những nội dung trên đây đối với cá nhân sinh viên, tập thể Chi Đoàn, lớp và Đoàn Khoa.



Điểm học tập và điểm rèn luyện

ĐIỂM HỌC TẬP

Sau từng học kỳ, bảng điểm trung bình chung học tập của sinh viên sẽ được gửi về gia đình, làm minh chứng để các bạn có động lực phấn đấu học kỳ sau. Điểm học tập sau 4 – 5 năm học được ghi nhận trong Bảng Tốt nghiệp, gọi là *điểm trung bình chung tích lũy*, là cơ sở để xếp loại tốt nghiệp (xuất sắc/ giỏi/ khá/ trung bình). Đó là tổng điểm của các học phần nhân với số tín chỉ của học phần đó đem chia cho tổng số tín chỉ trong chương trình học toàn khóa.

ĐIỂM RÈN LUYỆN

Điểm rèn luyện không ghi nhận trong Bảng Tốt nghiệp, nhưng là điều kiện quan trọng thứ 2 để sinh viên được bình chọn các danh hiệu khen thưởng và đạt học bổng, là một trong những tiêu chuẩn để xét học tiếp, ngừng học, xét tốt nghiệp...

Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện

(Ban hành kèm theo Thông tư số 16/2015/TT-BGDĐT
ngày 12/8/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Điều 3: Nội dung đánh giá và thang điểm

1. Xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện của người học là đánh giá ý thức, thái độ của người học theo các mức điểm đạt được trên các mặt:

- a. Ý thức tham gia học tập của sinh viên;
- b. Ý thức chấp hành nội quy, quy chế, quy định trong Nhà trường của sinh viên;
- c. Ý thức tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội;
- d. Ý thức công dân trong quan hệ cộng đồng;
- đ. Ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, các Đoàn thể, tổ chức trong nhà trường hoặc đạt thành tích đặc biệt.

2. Điểm rèn luyện được đánh giá bằng thang điểm 100.

Điều 4: Đánh giá về ý thức tham gia học tập của sinh viên

1. Các tiêu chí để xác định điểm đánh giá:

- a. Điểm trung bình học kỳ của sinh viên;
- b. Sinh viên có ý thức học tập;

c. Sinh viên là thành viên CLB hoặc tham gia sinh hoạt thường xuyên vào CLB học thuật từ cấp Khoa trở lên;

d. Sinh viên có tham dự ít nhất 01 chương trình tọa đàm, hội thảo về học thuật, kỹ năng mềm do các đơn vị trực thuộc Trường hoặc các đơn vị phối hợp với Trường tổ chức;

đ. Sinh viên có tham gia cuộc thi về học thuật từ cấp Khoa trở lên;

e. Sinh viên có tham gia đề tài nghiên cứu khoa học từ cấp Khoa trở lên.

2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 20 điểm.

Điều 5: Đánh giá về ý thức chấp hành nội quy, quy chế, quy định trong Nhà trường của sinh viên

1. Các tiêu chí để xác định điểm đánh giá:

a. Sinh viên tuân thủ quy chế thi của Nhà trường.

b. Hoàn thành học phí đúng thời hạn theo quy định của Nhà trường.

c. Trang phục chỉnh tề và đeo thẻ sinh viên khi đến Trường đúng quy định theo yêu cầu của Khoa, của Nhà trường.

d. Sinh viên tự giác và nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của Trường về nếp sống văn minh như không nói tục chửi thề, không tham gia và tổ chức đánh bài, không sử dụng và tàng trữ ma túy,... Sinh viên có ý thức bảo quản và sử dụng tài sản chung, thiết bị học tập; giữ gìn vệ sinh trường học, bỏ rác đúng nơi quy định; tiết kiệm điện nước và các quy định, quy chế khác của Nhà trường.

đ. Sinh viên cung cấp hoặc cập nhật thông tin với Khoa về địa chỉ tạm trú, địa chỉ thường trú, thông tin liên lạc (số điện thoại, email,...), điều kiện sinh hoạt, khó khăn vướng mắc,...;

e. Sinh viên tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt trong “Tuần sinh hoạt công dân” định kỳ đầu năm học của Khoa, Trường;

f. Sinh viên tham gia khám sức khỏe định kỳ đầu năm học của Khoa, Trường (chỉ áp dụng đối với sinh viên năm 01);

g. Sinh viên tham gia đội hỗ trợ công tác của các đơn vị trực thuộc Nhà trường về ý thức chấp hành nội quy, quy chế, quy định Nhà trường.

2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 25 điểm.

Điều 6: Đánh giá về ý thức tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội

1. Các tiêu chí để xác định điểm đánh giá:

a. Sinh viên tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt lớp, chi Hội, chi Đoàn;

b. Sinh viên có ý thức tuyên truyền, phòng chống và lên án các hành động tiêu cực, các tội phạm và các tệ nạn xã hội;

c. Sinh viên tham gia ít nhất 02 hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội do các đơn vị trực thuộc Nhà trường tổ chức;

d. Sinh viên tham gia ít nhất 01 hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao cấp Khoa trở lên;

đ. Sinh viên tham gia sinh hoạt thường xuyên ít nhất 01 CLB – Đội – Nhóm về hoạt động tình nguyện, cộng đồng, công tác xã hội; văn hóa; văn nghệ; thể thao từ cấp Khoa trở lên;

e. Sinh viên tham gia ít nhất 01 hoạt động phòng chống các hiện tượng tiêu cực; PCCC; cứu hộ cứu nạn; phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội do Nhà trường tổ chức hoặc phối hợp tổ chức;

f. Sinh viên tham gia dự thi các cuộc thi về chính trị, xã hội, các môn khoa học Mác – Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh từ cấp Khoa trở lên;

g. Sinh viên được khen thưởng trong các hoạt động về chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội từ cấp trường trở lên.

2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 20 điểm.

Điều 7: Đánh giá về ý thức công dân trong quan hệ cộng đồng

1. Các tiêu chí để xác định điểm đánh giá:

a. Sinh viên có ý thức chấp hành các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước trong cộng đồng;

b. Sinh viên có thái độ hòa đồng, nhiệt tình giúp đỡ người dân địa phương; thầy cô, nhân viên Nhà trường và bạn bè xung quanh;

c. Sinh viên tuân thủ quy định về việc tham gia bảo hiểm y tế;

d. Sinh viên tham gia đóng góp hỗ trợ các trường hợp có hoàn cảnh khó khăn như đóng góp Quỹ Gia đình Văn Lang, Tặng sách đồng môn, hỗ trợ đồng bào bị ảnh hưởng thiên tai,...;

đ. Sinh viên tham gia hỗ trợ các đơn vị trực thuộc Nhà trường tổ chức hoạt động, sự kiện;

e. Sinh viên tham gia hiến máu tình nguyện tại Trường;

f. Sinh viên tham gia các chiến dịch tình nguyện như chiến dịch Mùa hè xanh, chiến dịch Xuân tình nguyện,...;

g. Sinh viên tham gia các hoạt động vì cộng đồng tại địa phương;

h. Sinh viên được khen thưởng đã có hoạt động vì cộng đồng tại địa phương.

2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 25 điểm.

Điều 8: Đánh giá về ý thức và kết quả khi tham gia công tác cán bộ lớp, các đoàn thể, tổ chức trong cơ sở giáo dục đại học hoặc người học đạt được thành tích đặc biệt

1. Các tiêu chí để xác định điểm đánh giá:
 - a. Sinh viên hoàn thành nhiệm vụ và được tập thể công nhận;
 - b. Xếp loại Tập thể lớp được Ban Chủ nhiệm Khoa đánh giá;
 - c. Xếp loại Chi Đoàn/Chi Hội được Đoàn/Hội cấp trên công nhận;
 - d. Sinh viên là cán bộ Đoàn Hội được Đoàn – Hội trường công nhận;
 - đ. Sinh viên có giải thưởng trong học tập và rèn luyện từ cấp khoa trở lên.
2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 10 điểm.

Điều 9: Phân loại kết quả rèn luyện

1. Kết quả rèn luyện được phân thành các loại: xuất sắc, tốt, khá, trung bình, yếu và kém.
2. Phân loại kết quả rèn luyện:
 - a. Từ 90 đến 100 điểm: loại xuất sắc;
 - b. Từ 80 đến dưới 90 điểm: loại tốt;
 - c. Từ 65 đến dưới 80 điểm: loại khá;
 - d. Từ 50 đến dưới 65 điểm: loại trung bình;
 - đ. Từ 35 đến dưới 50 điểm: loại yếu;
 - e. Dưới 35 điểm: loại kém.

Điều 10: Phân loại để đánh giá

1. Trong thời gian người học bị kỷ luật mức khiển trách, khi đánh giá kết quả rèn luyện không được vượt quá loại khá.
2. Trong thời gian người học bị kỷ luật mức cảnh cáo, khi đánh giá kết quả rèn luyện không được vượt quá loại trung bình.
3. Người học bị kỷ luật mức đình chỉ học tập không được đánh giá rèn luyện trong thời gian bị đình chỉ.
4. Người học bị kỷ luật mức buộc thôi học không được đánh giá kết quả rèn luyện.
5. Người học hoàn thành chương trình học và tốt nghiệp chậm so với quy định của khóa học thì tiếp tục được đánh giá kết quả rèn luyện trong thời gian đang hoàn thành bổ sung chương trình học và tốt nghiệp, tùy thuộc vào nguyên nhân để quy định mức đánh giá rèn luyện tại kỳ bổ sung.
6. Người học khuyết tật, tàn tật, mồ côi cả cha lẫn mẹ hoặc cha

hoặc mẹ, hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn có xác nhận của địa phương theo quy định đối với những hoạt động rèn luyện không có khả năng tham gia hoặc đáp ứng yêu cầu chung thì được ưu tiên, động viên, khuyến khích, cộng điểm khi đánh giá kết quả rèn luyện qua sự nỗ lực và tiến bộ của người học tùy thuộc vào đối tượng và hoàn cảnh cụ thể.

7. Người học nghỉ học tạm thời được bảo lưu kết quả rèn luyện sẽ được đánh giá kết quả rèn luyện khi tiếp tục trở lại học tập theo quy định.

8. Người học đồng thời học hai chương trình đào tạo sẽ được đánh giá kết quả rèn luyện tại đơn vị quản lý chương trình thứ nhất và lấy ý kiến nhận xét của đơn vị quản lý chương trình thứ hai làm căn cứ, cơ sở để đánh giá thêm. Trường hợp chương trình thứ nhất đã hoàn thành thì đơn vị quản lý chương trình thứ hai sẽ tiếp tục được đánh giá kết quả rèn luyện của người học.

9. Người học chuyển trường được sự đồng ý của Hiệu trưởng hai cơ sở giáo dục đại học thì được bảo lưu kết quả rèn luyện của cơ sở giáo dục đại học cũ khi học tại cơ sở giáo dục đại học mới và tiếp tục được đánh giá kết quả rèn luyện ở các học kỳ tiếp theo.

Điều 11: Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện

1. Người học căn cứ vào kết quả rèn luyện của bản thân, tự đánh giá theo mức điểm chi tiết do cơ sở giáo dục đại học quy định.

2. Tổ chức họp lớp có giáo viên chủ nhiệm/ cố vấn học thuật tham gia, tiến hành xem xét và thông qua mức điểm tự đánh giá của từng người học trên cơ sở các minh chứng xác nhận kết quả, phải được quá nửa ý kiến đồng ý của tập thể đơn vị lớp và có biên bản kèm theo.

Giáo viên chủ nhiệm/ cố vấn học thuật xác nhận kết quả họp lớp và chuyển kết quả lên Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của người học cấp khoa (sau đây gọi tắt là Hội đồng cấp khoa).

3. Hội đồng đánh giá cấp khoa họp xét, thống nhất, báo cáo Trường khoa thông qua và trình kết quả lên Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của người học cấp trường (sau đây gọi tắt là Hội đồng cấp trường).

4. Hội đồng cấp trường họp xét, thống nhất trình Hiệu trưởng xem xét và quyết định công nhận kết quả.

5. Kết quả đánh giá, phân loại rèn luyện của người học phải được công bố công khai và thông báo cho người học biết trước 20 ngày trước khi ban hành quyết định chính thức.

Điều 12: Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện

1. Cơ sở giáo dục đại học ban hành Quyết định thành lập Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của người học và chấm dứt hoạt động khi Hội đồng ban hành Quyết định công nhận kết quả của người học chính thức.

2. Hội đồng cấp trường

a. Thẩm quyền thành lập

Hội đồng cấp trường do Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng được Hiệu trưởng ủy quyền ký Quyết định thành lập.

b. Thành phần Hội đồng cấp trường bao gồm:

- Chủ tịch Hội đồng: Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng được Hiệu trưởng ủy quyền.

- Thường trực Hội đồng: Trưởng phòng phụ trách về công tác người học.

- Các ủy viên: Đại diện lãnh đạo các khoa, phòng (ban) có liên quan, đại diện Đoàn Thanh niên và Hội Sinh viên cấp trường.

c. Nhiệm vụ của Hội đồng cấp trường:

- Tư vấn giúp Hiệu trưởng xem xét, công nhận kết quả rèn luyện của từng học sinh, sinh viên và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Hiệu trưởng.

- Căn cứ các quy định hiện hành, trên cơ sở đề nghị của các Trưởng khoa, tiến hành xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện của từng khoa, đề nghị Hiệu trưởng công nhận.

3. Hội đồng cấp khoa

a. Thẩm quyền thành lập

Hội đồng cấp khoa do Trưởng khoa hoặc Phó trưởng khoa được Trưởng khoa ủy quyền ký Quyết định thành lập.

b. Thành phần Hội đồng cấp khoa gồm:

- Chủ tịch Hội đồng: Trưởng khoa hoặc Phó trưởng khoa được Trưởng khoa ủy quyền.

- Các ủy viên: Trợ lý theo dõi công tác quản lý người học; giáo viên chủ nhiệm/cố vấn học thuật; đại diện Liên chi đoàn thanh niên, Chi hội hoặc Liên chi hội sinh viên, ban cán sự lớp.

c. Nhiệm vụ của Hội đồng cấp khoa:

- Có nhiệm vụ giúp Trưởng khoa xem xét, đánh giá chính xác, công bằng, công khai và dân chủ kết quả rèn luyện của từng người học trong khoa.

- Căn cứ vào các quy định hiện hành, trên cơ sở đề nghị của giáo viên chủ nhiệm/cố vấn học thuật của từng đơn vị lớp học, tiến hành xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện của từng lớp, đề nghị Trưởng khoa công nhận.

Điều 13: Thời gian đánh giá

1. Việc đánh giá kết quả rèn luyện của người học được tiến hành định kỳ theo học kỳ, năm học và toàn khóa học.
2. Điểm rèn luyện của học kỳ là tổng điểm đạt được của 5 nội dung đánh giá chi tiết của Trường.
3. Điểm rèn luyện của năm học là trung bình cộng của điểm rèn luyện các học kỳ của năm học đó.
4. Điểm rèn luyện toàn khóa học là trung bình cộng của điểm rèn luyện các học kỳ của khóa học.

Điều 14: Sử dụng kết quả

1. Kết quả đánh giá rèn luyện từng học kỳ, năm học của người học được lưu trong hồ sơ quản lý người học của Trường, được sử dụng trong việc xét duyệt học bổng, xét khen thưởng – kỷ luật, xét thôi học, ngừng học, xét lưu trú ký túc xá, xét giải quyết việc làm thêm, xét miễn giảm chi phí, dịch vụ và sinh hoạt trong ký túc xá và các ưu tiên khác tùy theo quy định của cơ sở giáo dục đại học.
2. Kết quả đánh giá rèn luyện toàn khóa học của người học được lưu trong hồ sơ quản lý người học của cơ sở giáo dục đại học, làm căn cứ để xét thi tốt nghiệp, làm luận văn hoặc khóa luận tốt nghiệp.
3. Kết quả đánh giá rèn luyện toàn khóa học được ghi chung vào bảng điểm kết quả học tập và lưu trong hồ sơ của người học khi tốt nghiệp ra trường.
4. Người học có kết quả rèn luyện xuất sắc được cơ sở giáo dục đại học xem xét biểu dương, khen thưởng.
5. Người học bị xếp loại rèn luyện yếu, kém trong hai học kỳ liên tiếp thì phải tạm ngừng học ít nhất một học kỳ ở học kỳ tiếp theo và nếu bị xếp loại rèn luyện yếu, kém cả hai học kỳ liên tiếp lần thứ hai thì sẽ bị buộc thôi học.

Điều 15: Quyền khiếu nại

Người học có quyền khiếu nại lên các phòng, ban chức năng hoặc Hiệu trưởng nếu thấy việc đánh giá kết quả rèn luyện chưa chính xác. Khi nhận được đơn khiếu nại, Nhà trường có trách nhiệm giải quyết, trả lời theo quy định hiện hành.



Hệ thống tín chỉ

Từ năm học 2017-2018, Trường Đại học Văn Lang tổ chức chương trình đào tạo theo hệ thống tín chỉ. Từ Khóa 23 (nhập học năm 2017), sinh viên được chủ động đăng ký học phần vào đầu học kỳ (riêng học kỳ 1 theo thời khóa biểu của Trường sắp xếp) tại Cổng thông tin đào tạo <http://online.vanlanguni.edu.vn>.

Luật và Quy chế về đào tạo theo hệ thống tín chỉ, bao gồm: *thời gian và kế hoạch đào tạo, kiểm tra và thi học phần, thi tốt nghiệp và công nhận tốt nghiệp, các trường hợp bảo lưu kết quả, đình chỉ học, xử lý vi phạm...* sẽ được cung cấp đầy đủ trong **Sổ tay học tập** do Phòng Đào tạo Trường Đại học Văn Lang biên soạn và phát miễn phí cho sinh viên năm nhất.



Cổng thông tin đào tạo

Tháng 12/2017, Trường Đại học Văn Lang xây dựng Cổng thông tin đào tạo tại địa chỉ <http://online.vanlanguni.edu.vn>. Đây là trang tra cứu các thông tin đào tạo quan trọng cho sinh viên Văn Lang, bao gồm: điểm thi, lịch thi, thời khóa biểu, chương trình đào tạo, đánh giá giảng dạy, đăng ký học phần.

Mỗi sinh viên được tạo một tài khoản đăng nhập trên Cổng thông tin đào tạo để tra cứu thông tin cá nhân. Tên đăng nhập là mã số sinh viên, mật khẩu là ngày tháng năm sinh (8 ký tự: ddmmyyyy).

Nhà trường cũng tạo tài khoản cho phụ huynh sinh viên có thể truy cập xem kết quả học tập của con mình một cách nhanh chóng. Tên đăng nhập là mã số sinh viên, mật khẩu theo cú pháp [mã số sinh viên + phhs].



Các học kỳ

Một năm học tại Trường Đại học Văn Lang gồm 02 học kỳ chính: **học kỳ 1** và **học kỳ 2**. Năm học 2018 – 2019, học kỳ 1 bắt đầu từ ngày 04/9/2018; học kỳ 2 bắt đầu từ ngày 07/01/2019.

Ngoài ra, Văn Lang tổ chức **01 học kỳ hè** (vào tháng 6, 7, 8 hằng năm). Mỗi học kỳ hè gồm 2 đợt học. Chương trình và thời gian học được Phòng Đào tạo thông báo đến sinh viên vào tháng 5 hằng năm. Học kỳ hè năm học 2018 - 2019 có 10 tuần (dự kiến bắt đầu từ ngày 03/6/2019), thời gian này dành để tổ chức cho sinh viên học lại, học vượt, học trước một số học phần theo kế hoạch của Khoa hoặc triển khai giảng dạy một số học phần chung theo tín chỉ đối với Khóa 24. Việc học, kiểm tra và thi trong học kỳ hè được thực hiện nghiêm túc như trong học kỳ chính.



Giờ học

Trường sắp xếp thời khóa biểu mỗi ngày có 2 ca học: ca sáng có 6 giờ học, ca chiều có 6 giờ học, ca tối có 3 giờ học; thời lượng mỗi giờ học là 50 phút. Nhà trường sẽ không bố trí một môn học liên tục trong 5 tiết của 1 ca; giữa các tiết có bố trí thời gian nghỉ.

Kế hoạch giảng dạy chi tiết của từng khóa và thời khóa biểu được Khoa thông báo cho sinh viên đầu mỗi học kỳ. Sinh viên có thể

tra cứu thông tin này tại Cổng thông tin đào tạo của Trường <http://online.vanlanguni.edu.vn>

Sáng	Chiều	Tối
Giờ 1: 7h00 – 7h50	Giờ 7: 13h00 – 13h50	Giờ 13: 18h30 – 19h20
Giờ 2: 7h55 – 8h45	Giờ 8: 13h55 – 14h45	Giờ 14: 19h25 – 20h15
Giờ 3: 8h50 – 9h40	Giờ 9: 14h50 – 15h40	Giờ 15: 20h20 – 21h10
Giờ 4: 9h45 – 10h35	Giờ 10: 15h45 – 16h35	
Giờ 5: 10h40 – 11h30	Giờ 11: 16h40 – 17h30	
Giờ 6: 11h35 – 12h25	Giờ 12: 17h35 – 18h25	



Kiểm tra Anh văn và Tin học đầu khóa

Nhà trường tổ chức kiểm tra Anh văn và Tin học cơ bản với tân sinh viên nhập học nhằm hướng đến chuẩn Anh văn và Tin học với sinh viên hệ chính quy.

Để thi trắc nghiệm xếp lớp Anh văn do Bộ môn Anh văn biên soạn, nhấn mạnh những điểm kiến thức cơ bản nhằm nắm rõ trình độ sinh viên trước khi bắt đầu chương trình giảng dạy. Dựa trên kết quả thi xếp lớp, sinh viên các Khoa (trừ Khoa Ngoại ngữ) sẽ được phân lớp học Anh văn tổng quát dựa trên sự tương đồng về trình độ đầu vào, đồng thời định hướng phương pháp giảng dạy của giảng viên Anh văn cho mỗi lớp.

Năm 2018, tân sinh viên Khóa 24 các Khoa (trừ Khoa Công nghệ Thông tin) được kiểm tra Tin học cơ bản đầu khóa. Đề thi do Bộ môn Tin học đại cương biên soạn, gồm trắc nghiệm lý thuyết và thực hành Word, Excel và Powerpoint. Với sinh viên đạt điểm kiểm tra từ 5,00 trở lên, điểm kiểm tra sẽ được chuyển vào kết quả học phần Tin học cơ bản trong chương trình đào tạo của sinh viên khóa 24. Sinh viên được miễn học Tin học cơ bản cũng sẽ được hoàn trả học phí đối với học phần này. Tuy nhiên, nếu bạn nào muốn cải thiện điểm số, bạn vẫn có thể đăng ký học Tin học cơ bản như lịch học bình thường.



Giáo dục thể chất - Giáo dục quốc phòng

Chương trình Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng không tính vào điểm trung bình tích lũy chung. Chứng chỉ Giáo dục quốc phòng là điều kiện cần để sinh viên được xét tốt nghiệp.

GIÁO DỤC THỂ CHẤT

Chương trình Giáo dục thể chất dành cho sinh viên Văn Lang gồm 02 học phần, tổ chức đào tạo trong 2 học kỳ. Sinh viên được chọn

học 2 trong 8 học phần sau: cờ vua, yoga, cầu lông, võ karatedo, thể dục nhịp điệu, bóng rổ, bóng chuyền, bóng bàn.

Sinh viên học Giáo dục thể chất tại Cơ sở 2, Trung tâm Thể dục thể thao Quận Bình Thạnh và Nhà thi đấu Cơ sở 3. Ngoài ra, các bạn yêu thích vận động có thể đăng ký tham gia các câu lạc bộ (CLB) thể dục thể thao của sinh viên như: CLB Bóng rổ, CLB Cầu lông, CLB Bóng bàn, CLB Cờ vua – Cờ tướng, ...

GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG

Sinh viên Văn Lang hoàn thành chương trình học Giáo dục quốc phòng trước năm hai đại học. Năm học 2018 – 2019, sinh viên Khóa 24 có thể học Giáo dục quốc phòng trong hè, hoặc học xen kẽ lý thuyết trong học kỳ chính của năm nhất. Địa điểm học là Trường Đại học Trần Đại Nghĩa – 189 Nguyễn Oanh, P. 10, Q. Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh. Tổng thời gian học từ 3 – 4 tuần. Sau khi hoàn thành các môn học và vượt qua kỳ thi, sinh viên được cấp Chứng chỉ Giáo dục quốc phòng.

Sinh viên nợ chương trình Giáo dục quốc phòng các năm trước có thể đăng ký học lại tại Phòng Đào tạo. Thời điểm đăng ký vào nửa đầu tháng 6 hằng năm.



Học trực tuyến

Tháng 5/2007, Trường Đại học Văn Lang xây dựng trang Học trực tuyến dựa trên hệ thống Moodle, địa chỉ: <http://hoctructuyen.vanlanguni.edu.vn>. Trang Học trực tuyến hữu ích cho sinh viên tải tài liệu, làm bài kiểm tra online và ghi danh học các khóa do giảng viên tổ chức dạy trực tuyến. Sinh viên đăng nhập bằng tài khoản sử dụng dịch vụ công nghệ thông tin của Trường và có thể đổi mật khẩu sau khi đăng nhập lần đầu tiên. Nếu quên mật khẩu, sinh viên gửi email đến support@vanlanguni.edu.vn, cung cấp thông tin (mã số sinh viên, email, họ tên, lớp) để Phòng Công nghệ Thông tin gửi lại mật khẩu cho bạn.



Lấy ý kiến người học về hoạt động giảng dạy

Theo tinh thần của Công văn số 1276/BGDĐT ngày 20/02/2008 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn tổ chức lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, Trường Đại học Văn Lang đã nghiêm túc triển khai công tác thực hiện phiếu khảo sát sinh viên sau khi kết thúc mỗi môn học. Để công tác đánh giá được sát sao, từ học kỳ 1 năm học 2016 – 2017, Trường thiết kế hệ thống Phiếu Khảo sát, lấy ý kiến của người học về hoạt động giảng dạy phù hợp với mục tiêu, nội dung, phương pháp dạy – học của mỗi ngành, mỗi lĩnh vực.

Trong tuần học cuối của mỗi học phần, Nhà trường gửi mẫu Phiếu lấy ý kiến của người học về hoạt động giảng dạy vào hệ thống email cá nhân của sinh viên Văn Lang. Thông tin khảo sát online sẽ được xử lý bằng phần mềm SPSS và gửi kết quả cho giảng viên cùng Ban chủ nhiệm Khoa. Những ý kiến nhận xét trung thực, khách quan của sinh viên là cơ sở giúp Nhà trường có những điều chỉnh thích hợp để tổ chức việc dạy và học được hiệu quả.



Tuần sinh hoạt công dân - sinh viên

Tuần Sinh hoạt công dân – sinh viên là hoạt động thường niên, tổ chức vào đầu mỗi năm học, dành cho sinh viên tất cả các khoa, các khóa. Tại Trường Đại học Văn Lang, hoạt động này được triển khai xen kẽ trong hai tuần đầu tiên của học kỳ 1. Nội dung chương trình sinh hoạt thay đổi linh hoạt từng năm học nhưng đảm bảo hai hoạt động: sinh hoạt tập trung cấp Trường và sinh hoạt cấp Khoa.

Đối với sinh viên năm nhất, chương trình sinh hoạt công dân đầu khóa gồm 2 buổi: một buổi do Trường tổ chức, nhằm cung cấp cho các bạn thông tin về môi trường học tập, rèn luyện tại Văn Lang, hướng dẫn phương pháp học đại học, tiện ích công nghệ thông tin và sử dụng Thư viện tại Trường, tổ chức giao lưu với sinh viên khóa trên, lưu ý về quy chế đào tạo, rèn luyện và một số mục tiêu phấn đấu (danh hiệu Sinh viên 5 tốt, Sinh viên tiêu biểu,...); một buổi do Khoa tổ chức, nhằm hướng nghiệp cho sinh viên theo ngành học, giao lưu với thầy cô và các anh chị khóa trên, giới thiệu chương trình đào tạo,...

Đối với sinh viên năm 2, năm 3, năm 4, năm 5, chương trình sinh hoạt tập trung vào một số nội dung thiết thực như: công tác năm học mới, quy chế đào tạo và rèn luyện, giáo dục pháp luật, thông tin tình hình kinh tế - chính trị - xã hội, các chuyên đề liên quan đến giới trẻ (mạng xã hội, chuẩn bị khởi nghiệp, chủ quyền biển đảo,...), giáo dục pháp luật, động lực học tập và tinh thần khởi nghiệp. Ngoài ra, các bạn còn tham dự buổi sinh hoạt và định hướng do Khoa tổ chức; tập trung vào một số nội dung như: chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra, môi trường học tập và rèn luyện, định hướng nghiên cứu, phương pháp học tập, văn hóa học đường, tệ nạn xã hội, an ninh an toàn học đường, ...; có thể đối thoại trực tiếp với Ban Chủ nhiệm Khoa và lãnh đạo Nhà trường về những khó khăn, tồn tại để Trường có phản hồi cụ thể, đưa ra kế hoạch khắc phục trong năm học mới.

Năm học 2018 – 2019, Nhà trường đổi mới hình thức kiểm tra sinh viên tham gia Tuần sinh hoạt công dân – sinh viên bằng cách nộp bài thu hoạch để đánh giá điểm. Trước đó, Trường xây dựng nội dung tài liệu, gửi file đến sinh viên để các bạn chủ động tiếp cận, thảo luận và đạt hiệu quả tiếp nhận cao trong buổi sinh hoạt.



Hoạt động phong trào sinh viên Văn Lang

Hoạt động phong trào sôi nổi là một trong những điểm mạnh của sinh viên Văn Lang. Nhà trường tổ chức nhiều hoạt động cấp Trường, cấp Khoa trong năm để sinh viên vui chơi học tập, rèn luyện kỹ năng, thỏa sức sáng tạo và gắn kết sinh viên các khóa, các khoa. Đây là những chương trình của sinh viên, do sinh viên tổ chức và đậm “chất” sinh viên Văn Lang.

Các hoạt động phong trào cấp Trường nổi bật hằng năm của sinh viên Văn Lang:

Đợt 20/11 (từ đầu tháng 10 đến cuối tháng 11):

- Hội diễn văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11;
- Hội thao sinh viên Văn Lang;
- Cuộc thi Olympic Mác – Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh;
- Hiến máu tình nguyện đợt 1;
- Vui Tết xa nhà dành cho các bạn sinh viên không có điều kiện về quê ăn Tết.

Đợt 26/3 (từ sau Tết Nguyên đán đến cuối tháng 3):

- Ngày hội Sinh viên Văn Lang;
- Hiến máu tình nguyện đợt 2;
- Giải bóng đá, bóng chuyền, bóng rổ, bóng bàn nam nữ, cờ vua, cờ tướng cấp Trường;
- Vietnam University Game (VUG).

Từ tháng 7 đến tháng 8: Chiến dịch tình nguyện Mùa hè Xanh, sinh viên Văn Lang tham gia cùng với tuổi trẻ Tp. HCM.

Bên cạnh đó, các chương trình cấp Khoa đã trở thành “thương hiệu” tự hào của nhiều thế hệ sinh viên Văn Lang: “Kiến Văn truyền thống” của Khoa Kiến trúc; Lễ hội “Hòa sắc”, “Red to Z” của Khoa Mỹ thuật Công nghiệp; nhạc hội ITSM của sinh viên 3 Khoa Kỹ thuật – Công nghệ Thông tin – Môi trường & Công nghệ Sinh học; đêm nhạc kịch của Khoa Ngoại ngữ; chương trình NEON của Khoa Quan hệ Công chúng - Truyền thông & Nghệ thuật, chương trình Gamma của Khoa Thương mại & Quản trị Kinh doanh, hội thi “Vẻ đẹp tiềm ẩn” của Khoa Du lịch, chương trình “Cơn lốc xanh” của ngành Kế toán,... Vào các năm chẵn, sinh viên Khoa Kiến trúc tham gia “Festival Sinh viên Kiến trúc toàn quốc”.



Câu lạc bộ - Đội - Nhóm

Trường Đại học Văn Lang hiện có 10 CLB, Đội, Nhóm cấp Trường và 16 CLB, Đội, Nhóm cấp Khoa; thuộc lĩnh vực học thuật, kỹ năng, văn hóa, nghệ thuật, thể thao,... Tân sinh viên có nhiều lựa chọn tham gia hơn một CLB, Đội, Nhóm phù hợp để phát triển sở trường, kỹ năng mềm và giao lưu với các bạn trong Trường cùng đam mê, năng khiếu; giải tỏa căng thẳng sau những giờ học chính khóa.

Một số CLB, Đội cấp Trường nổi bật: Đội Công tác Xã hội, CLB Event, CLB Kỹ năng Ba lô Xanh, CLB âm nhạc SOL, CLB Bóng đá, CLB Bóng chuyền, CLB Cầu lông, CLB Cờ vua,... Mỗi Khoa đều có ít nhất một CLB về học thuật để sinh viên trao đổi học tập, sinh hoạt ngoại khóa, rèn luyện ngoại ngữ khá bổ ích. Đầu mỗi năm học, các CLB, Đội, Nhóm đều tổ chức tuyển tân thành viên. Từ năm 2017, Hội sinh viên Trường Đại học Văn Lang tổ chức Club's Day – Ngày hội các Câu lạc bộ. Đây là cơ hội để sinh viên năm nhất hòa nhập môi trường rèn luyện, làm quen anh chị khóa trên, tìm được “ngôi nhà nhỏ” sinh hoạt ngoài giờ trong gia đình Văn Lang.



Danh hiệu “Sinh viên 5 tốt”

“Sinh viên 5 tốt” là danh hiệu của Hội Sinh viên Việt Nam trao tặng cho những sinh viên có thành tích học tập và rèn luyện tốt. Danh hiệu “Sinh viên 5 tốt” cấp Trường do Ban Thư ký Hội Sinh viên Trường công nhận, tặng Giấy Chứng nhận, kỷ niệm chương và phần thưởng hiện vật.

Để đạt danh hiệu “Sinh viên 5 tốt” cấp Trường, các bạn cần lưu ý những tiêu chí bình xét sau đây để phấn đấu nhé. Các Khoa tùy tình hình thực tế, dựa trên các tiêu chí này để đưa ra hệ thống tiêu chí xét công nhận danh hiệu “Sinh viên 5 tốt” cấp Khoa:

1. Đạo đức tốt

1.1. Tiêu chuẩn bắt buộc

- Có lòng yêu nước, trung thành với mục tiêu cách mạng của Đảng.
- Không vi phạm pháp luật và các quy chế, nội quy của trường, lớp, quy định của địa phương cư trú và những nơi công cộng; có lối sống văn hóa, văn minh;
- Đạt từ 80 điểm rèn luyện trở lên (theo chuẩn của Bộ GD&ĐT); riêng sinh viên các Khoa Mỹ thuật Công nghiệp, Kiến trúc, Xây dựng và Kỹ thuật: từ 75 điểm trở lên.

1.2. Tiêu chuẩn ưu tiên: đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây được ưu tiên khi xét danh hiệu:

- Tham gia hiến máu tình nguyện trong năm học hoặc tham gia tích cực vào CLB hoặc các đội, nhóm tuyên truyền, vận động hiến máu tình nguyện (có xác nhận của CLB, đội, nhóm tham gia);

- Có hành động dũng cảm cứu người bị nạn, bắt cướp, giúp người neo đơn, người nghèo, người gặp khó khăn, hoạn nạn trong tình trạng nguy hiểm và cấp thiết, được khen thưởng, biểu dương từ cấp xã, phường trở lên hoặc được nêu gương trên các phương tiện truyền thông đại chúng trung ương và địa phương.

- Là thanh niên tiêu biểu được biểu dương, khen thưởng trên các lĩnh vực tại địa phương, đơn vị hoặc được nêu gương trên các phương tiện truyền thông đại chúng trung ương và địa phương, là sinh viên đại diện thăm viếng Đền Hùng các năm trước.

2. Học tập tốt

2.1. Tiêu chuẩn bắt buộc

- Có thái độ học tập đúng đắn, chuyên cần trong học tập.

- Điểm trung bình chung học tập tích lũy đạt từ 7.5 trở lên (đối với sinh viên các Khoa Mỹ thuật Công nghiệp, Kiến trúc, Xây dựng và Kỹ thuật xét từ 7.0 trở lên). Điểm học tập trung bình 2 học kì liên tiếp của năm học xét danh hiệu đạt 8.0 trở lên (đối với sinh viên các Khoa Mỹ thuật Công nghiệp, Kiến trúc, Xây dựng và Kỹ thuật xét từ 7.5 trở lên).

2.2. Tiêu chuẩn ưu tiên: đạt 1 trong những tiêu chuẩn sau được ưu tiên khi xét danh hiệu:

- Tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên và có đề tài được nghiệm thu.

- Tham gia sinh hoạt thường xuyên (từ 80% số buổi trở lên) trong ít nhất 1 câu lạc bộ học thuật.

- Tham gia kỳ thi Olympic các môn học từ cấp khoa trở lên.

- Có ít nhất 01 bài viết đăng trên tạp chí chuyên ngành hoặc các bài tham luận tại hội thảo khoa học cấp khoa trở lên phù hợp với ngành mà sinh viên theo học.

- Có sản phẩm sáng tạo được cấp bằng sáng chế, cấp giấy phép xuất bản hoặc đạt giải thưởng từ cấp tỉnh, thành phố trở lên.

3. Thể lực tốt

3.1. Tiêu chuẩn bắt buộc: Đạt 1 trong 2 tiêu chuẩn sau:

- Đạt danh hiệu “Thanh niên khỏe” của năm học.

- Tham gia vào ít nhất 1 hoạt động thể dục thể thao (TDTT) trong 1

học kỳ và đạt thành tích do Liên Chi hội hoặc Hội sinh viên Trường tổ chức (Giải Việt dã toàn Thành, các giải đấu thể thao cấp Trường trở lên).

3.2. Tiêu chuẩn ưu tiên: đạt 1 trong các tiêu chuẩn sau được ưu tiên khi xét danh hiệu:

- Là thành viên đội tuyển cấp tỉnh, quốc gia các môn TDTT. Ưu tiên sinh viên là vận động viên đạt huy chương trong các giải thi đấu cấp quốc gia, khu vực và quốc tế.

- Là đội viên (hoặc phụ trách) đội tuyển TDTT hoặc Chủ nhiệm CLB TDTT từ cấp khoa trở lên.

Đối với sinh viên khuyết tật, tiêu chuẩn về thể lực bao gồm: tập thể dục hằng ngày và rèn luyện ít nhất 01 môn thể thao dành cho người khuyết tật.

4. Tình nguyện tốt

4.1. Tiêu chuẩn bắt buộc: đạt 1 trong các tiêu chuẩn sau:

- Tham gia ít nhất 1 hoạt động tình nguyện trong năm học.
- Tham gia và hoàn thành ít nhất 1 khóa huấn luyện kỹ năng trong năm học.

- Tham gia hoạt động tích cực ít nhất 1 CLB, tổ, đội, nhóm.
- Là cán bộ Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên từ cấp Ủy viên BCH Đoàn Khoa, Liên Chi Hội trở lên.

- Tích cực tham gia hoạt động của Hội Sinh viên và Nhà trường.

4.2. Tiêu chuẩn ưu tiên: đạt 1 trong các tiêu chuẩn sau được ưu tiên khi xét danh hiệu:

- Đạt giải trong các cuộc thi kỹ năng (nếu có).
- Là giảng viên lớp huấn luyện kỹ năng từ cấp khoa trở lên.

5. Hội nhập tốt

5.1. Tiêu chuẩn bắt buộc: đạt 1 trong 2 điều kiện sau:

- Đạt chứng chỉ ngoại ngữ bằng B hoặc tương đương bằng B trở lên (ví dụ: TOEIC 450). Bên cạnh đó, những chứng chỉ tương tự có thể quy đổi theo quy định.

- Tham gia cuộc thi Olympic ngoại ngữ, tin học từ cấp khoa trở lên.

Đối với sinh viên học các ngoại ngữ khác hoặc chương trình liên kết quốc tế:

- Đạt chứng chỉ Pháp ngữ A2 trở lên.
- Các chứng chỉ liên kết quốc tế khác tùy đặc thù riêng.

5.2. Tiêu chuẩn ưu tiên: đạt 1 trong các tiêu chuẩn sau được ưu tiên khi xét danh hiệu:

- Tham gia các hội nghị, hội thảo cấp quốc tế hoặc các chương trình gặp gỡ, hợp tác với thanh niên, sinh viên quốc tế tại trong và ngoài nước.

- Tham gia các cuộc thi tìm hiểu về văn hóa, lịch sử, xã hội trong nước và thế giới từ cấp Trường trở lên hoặc các chương trình truyền thông, giao lưu xã hội khác trong nước.

Hồ sơ xét chọn “Sinh viên 5 tốt”

- Bảng khai cá nhân theo mẫu;
- Bảng điểm và bản sao các Giấy khen, Giấy Chứng nhận;
- (File) ảnh 3 x 4.

Hồ sơ gửi cùng công văn giới thiệu có ý kiến của Ban Chủ nhiệm Khoa và bảng tóm tắt thành tích do Liên Chi hội Khoa thực hiện.

Các bước xét chọn

Hội Sinh viên Trường phối hợp với Đoàn Thanh niên các cấp cơ sở triển khai cuộc vận động “Sinh viên 5 tốt” tới toàn thể hội viên, đoàn viên, sinh viên từ đầu học kỳ 1 đến tháng 3/2019. Việc xét chọn danh hiệu “Sinh viên 5 tốt” được tiến hành thông qua Hội đồng xét chọn các cấp:

- Cấp Chi Hội: Ban chấp hành Chi Hội, Bí thư Chi Đoàn, lớp trưởng, giáo viên chủ nhiệm.

- Cấp Liên Chi Hội: Liên Chi Hội trưởng, các Liên Chi Hội phó, Bí thư Đoàn khoa, đại diện cấp ủy, Ban Chủ nhiệm khoa.

+ Sinh viên đăng kí theo 5 tiêu chuẩn: đạo đức tốt, học tập tốt, thể lực tốt, tình nguyện tốt và hội nhập tốt trước tập thể Chi Hội.

+ Chi Hội thảo luận, góp ý và bình chọn. Sinh viên đạt danh hiệu “Sinh viên 5 tốt” phải được quá nửa tổng số hội viên biểu quyết.

+ Chi Hội gửi biên bản bình chọn, danh sách và giấy tờ chứng minh thành tích của sinh viên đạt danh hiệu “Sinh viên 5 tốt” về Liên Chi hội khoa. Liên Chi hội khoa tổng hợp biên bản, danh sách và công văn đề nghị công nhận có ý kiến của Ban Chủ nhiệm khoa về Hội Sinh viên Trường.

- Cấp Trường: Hội đồng bình xét gồm đại diện Ban Giám hiệu; đại diện Phòng Công tác Sinh viên; Bí thư Đoàn Trường; Ban Thư ký Hội Sinh viên Trường; Ban Kiểm tra Hội Sinh viên Trường.

+ Căn cứ biên bản, danh sách bình chọn của Chi Hội, đề nghị của Liên Chi hội, Hội đồng bình xét cấp Trường tiến hành họp xét và công nhận sinh viên đạt danh hiệu “Sinh viên 5 tốt”.

+ Ban Chấp hành Hội Sinh viên Trường tiến hành tuyên dương những sinh viên điển hình được công nhận “Sinh viên 5 tốt” (dự kiến tổ chức tháng 11 hằng năm) và gửi danh sách về Hội Sinh viên Thành phố Hồ Chí Minh.



Danh hiệu “Sinh viên tiêu biểu”

Cuối mỗi năm học, Nhà trường tổ chức Lễ tuyên dương sinh viên tiêu biểu năm học, khen thưởng các sinh viên có thành tích học tập và rèn luyện tốt được bầu chọn các cấp. Danh hiệu “Sinh viên tiêu biểu” dành cho sinh viên năm 2 trở lên. Do đó, mỗi sinh viên nếu duy trì phong độ, nỗ lực phấn đấu có thể hơn 1 lần được khen thưởng “Sinh viên tiêu biểu” cấp Trường.

1. Tiêu chuẩn

- Sinh viên có điểm trung bình chung học tập (ĐTBCHT) tính đến thời điểm bầu chọn tích lũy đạt từ 7.0 điểm trở lên và không nợ học phần.

- Sinh viên có điểm rèn luyện 2 học kỳ liên kế trước đạt từ 70 điểm trở lên.

- Sinh viên thực hiện tốt quy định Nhà nước, quy định Nhà trường.

- Sinh viên tham gia tích cực hoạt động sinh viên, được lớp và Khoa tín nhiệm.

- Sinh viên có thành tích trong hoạt động sinh viên, hoạt động xã hội.

- Sinh viên có thành tích trong phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao.

- Sinh viên tham gia tích cực hoặc có thành tích nghiên cứu khoa học.

Ghi chú: Sinh viên đề cử bầu chọn gồm sinh viên năm 2, năm 3 và sinh viên năm 4 khóa đào tạo trên 4 năm (trường hợp đặc biệt, Trường Khoa đề nghị Ban Giám hiệu).

2. Quy trình bầu chọn

a. Danh sách sinh viên theo tiêu chuẩn

Căn cứ dữ liệu kết quả học tập và điểm rèn luyện của Phòng Đào tạo, Phòng Công tác Sinh viên chịu trách nhiệm tổng hợp danh sách sinh viên theo tiêu chuẩn bầu chọn gửi đến các Khoa.

b. Danh sách sinh viên bầu chọn theo lớp

Khoa đề nghị chỉ tiêu sinh viên bầu chọn theo lớp và sắp xếp lịch bầu chọn, Phòng Công tác Sinh viên tổng hợp báo cáo Ban Giám hiệu và cử đại diện tham dự.

- Ban Chủ nhiệm Khoa tổ chức họp lớp sinh viên bầu chọn sinh viên đại diện lớp theo quy định và tiêu chuẩn bầu chọn.

+ Thành viên tham gia họp gồm Trợ lý Công tác Sinh viên, giảng viên chủ nhiệm lớp sinh viên, đại diện Ban chấp hành Đoàn - Hội sinh viên Khoa, đại diện Phòng Công tác Sinh viên.

+ Nội dung họp: nhận xét theo tiêu chuẩn bầu chọn.

+ Hình thức bầu chọn: bỏ phiếu tín nhiệm theo mẫu.

Ghi chú: Quy định 30% sinh viên theo danh sách tiêu chuẩn bầu chọn và không nhiều hơn 15% tổng số sinh viên Khoa theo bảng tổng hợp của Phòng Công tác Sinh viên.

c. Thông báo Danh sách sinh viên để cử theo lớp

Trên cơ sở danh sách sinh viên bầu chọn để cử theo lớp và biên bản họp tổ chức bầu chọn sinh viên của Khoa, Phòng Công tác Sinh viên tổng hợp trình Ban Giám hiệu duyệt danh sách gửi Khoa thông báo sinh viên.

d. Danh sách sinh viên bầu chọn theo Khoa

- Ban Chủ nhiệm Khoa tổ chức họp sinh viên bầu chọn sinh viên đại diện Khoa:

+ Thành viên tham gia họp bao gồm Trợ lý công tác sinh viên, đại diện Ban chấp hành Đoàn thanh niên Khoa, đại diện Ban chấp hành Hội Sinh viên Khoa, đại diện Phòng Công tác sinh viên.

+ Thành viên tham gia bầu chọn gồm sinh viên đại diện lớp, 01 đại diện Ban chấp hành Đoàn thanh niên Khoa, 01 đại diện Ban chấp hành Hội sinh viên Khoa.

+ Bầu chọn sinh viên đại diện Khoa trên cơ sở nhận xét thành tích học tập và thành tích hoạt động sinh viên (có thể chọn tín nhiệm nhiều sinh viên).

+ Hình thức bầu chọn: bỏ phiếu tín nhiệm theo mẫu.

+ Trợ lý công tác sinh viên tổng hợp số phiếu tín nhiệm trình Ban Chủ nhiệm Khoa ký niêm phong gửi trực tiếp đại diện Phòng Công tác Sinh viên.

Ghi chú: yêu cầu ít nhất 80% trên tổng số sinh viên đại diện lớp tham gia bầu chọn.

- Đoàn - Hội sinh viên Trường tổ chức họp bầu chọn Câu lạc bộ - Đội - Nhóm cấp Trường khen thưởng năm học. Câu lạc bộ - Đội - Nhóm tổ chức họp bầu chọn thành viên khen thưởng năm học theo quy định.

Ghi chú: Đoàn - Hội sinh viên Trường yêu cầu câu lạc bộ thông báo lịch họp bầu chọn, kết hợp Phòng Công tác sinh viên tham gia họp theo lịch.

e. Danh sách sinh viên đại diện Khoa

- Phòng Công tác Sinh viên tổng hợp phiếu niêm phong kèm biên bản họp bầu chọn sinh viên theo Khoa, báo cáo Ban Giám hiệu.

- Ban Giám hiệu quyết định nhóm chuyên trách kết hợp Phòng Công tác Sinh viên kiểm tra kết quả bầu chọn (phiếu tín nhiệm) theo Khoa.

- Phòng Công tác Sinh viên tổng hợp thành tích sinh viên, kết quả bầu chọn theo lớp sinh viên và theo Khoa, lập danh sách sinh viên khen thưởng và đề nghị Ban Giám hiệu ra quyết định khen thưởng, tổ chức Lễ khen thưởng sinh viên năm học theo kế hoạch.



Sinh viên đại diện tham quan, học tập tại Đền Hùng

Mỗi năm, Trường Đại học Văn Lang dành phần thưởng cao quý cho những sinh viên đại diện tiêu biểu nhất: hành trình 12 ngày đêm dọc miền đất nước về thăm Đất Tổ Hùng Vương. Đã 21 năm liên tục, các đoàn sinh viên đại diện Văn Lang in dấu chân lên những bậc thềm của Đền Hùng, báo công Quốc Tổ. Ngày 18/8/2018, 23 sinh viên đại diện tham quan, học tập tại Đền Hùng đã tổ chức cuộc hành trình về nguồn lần thứ 21.

1. Tiêu chuẩn: tính đến thời điểm bình chọn:

- Điểm trung bình chung học tập (ĐTBCHT) từ 7.0 trở lên và không nợ học phần nào.

- Điểm rèn luyện hai học kỳ liên tiếp gần nhất đạt từ 70 trở lên.

- Đạo đức tốt, có lối sống lành mạnh, thực hiện tốt nội quy của Nhà trường.

- Tích cực tham gia và/hoặc có thành tích nghiên cứu khoa học.

- Có uy tín đối với tập thể lớp, được tập thể sinh viên của khoa tín nhiệm.

- Có thành tích nổi bật trong công tác Đoàn-Hội và phong trào sinh viên.

- Có thành tích đặc biệt về văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, công tác xã hội, cộng đồng.

- Có sức khỏe tốt, đảm bảo suốt quá trình tham gia chuyến đi.

Ưu tiên sinh viên có thành tích nổi bật.

Lưu ý:

- Sinh viên đã được tham gia chuyến thăm Đền Hùng các năm trước không tham gia chuyến đi năm nay.

- Danh sách sinh viên được đề cử không gồm sinh viên năm cuối và năm nhất. Trường hợp đặc biệt, Trường khoa đề xuất Ban Giám hiệu xem xét.

2. Quy trình bình chọn

Bước 1: Công bố Danh sách dài

Căn cứ kết quả học tập và rèn luyện, phòng Công tác Sinh viên tổng hợp danh sách sinh viên đủ điều kiện đề cử bình chọn gửi về các Khoa (Danh sách dài), bao gồm sinh viên đạt tiêu chuẩn 1 và 2.

Bước 2: Bình xét để lập Danh sách ngắn

- Cán bộ phụ trách công tác sinh viên của Khoa nhận xét về tiêu chuẩn 3 và 4 của những sinh viên có tên trong Danh sách dài, báo cáo Trường khoa.

- Trường khoa tổ chức họp từng lớp để bình xét chủ yếu các tiêu chuẩn còn lại của các sinh viên có tên trong Danh sách dài. Thành phần tham dự họp với từng lớp: cán bộ phụ trách công tác sinh viên Khoa, đại diện Ban Chấp hành Đoàn Khoa, Đại diện Ban Thư ký Hội Sinh viên Khoa. Hiệu trưởng trực tiếp dự hoặc cử đại diện tham dự.

- Căn cứ ý kiến của buổi họp, Trường khoa có thể lấy biểu quyết (giơ tay), chọn ra 30% sinh viên của Danh sách dài và không quá 15% tổng số sinh viên của Khoa. Danh sách có được từ buổi họp này gọi là Danh sách ngắn. Trường khoa gửi Danh sách ngắn báo cáo Trường. Những trường hợp đặc biệt, Trường khoa gửi đề xuất kèm theo báo cáo này.

Bước 3: Phê duyệt Danh sách để cử

- Phòng Công tác Sinh viên tổng hợp danh sách từ các Khoa và trình Ban Giám hiệu xem xét.

- Sau khi Ban Giám hiệu thông qua, phòng Công tác Sinh viên thông báo đến các Khoa và thông báo trực tiếp đến sinh viên.

Trong thời gian này, những sinh viên được đề cử có thời gian tìm hiểu lẫn nhau và tiếp tục phấn đấu chứng minh bản thân, chuẩn bị cho thời điểm bình chọn chính thức.

Bước 4: Bỏ phiếu thăm dò tín nhiệm

- Trường khoa chỉ đạo tổ chức bỏ phiếu tín nhiệm đối với những sinh viên trong Danh sách đề cử (Phòng Công tác Sinh viên liên hệ trực tiếp các Khoa bố trí thời gian và địa điểm tổ chức bỏ phiếu).

- Thành phần tham dự buổi thăm dò tín nhiệm: Trường khoa, cán bộ công tác sinh viên Khoa, đại diện Đoàn Khoa, đại diện Hội Sinh viên Khoa, tất cả sinh viên trong Danh sách đề cử, đại diện Nhà trường (Ban Giám hiệu, Đoàn trường, Hội Sinh viên trường, Phòng Công tác Sinh viên).

- Thành phần tham gia bỏ phiếu tín nhiệm: 1 đại diện Đoàn Khoa, 1 đại diện Hội Sinh viên Khoa, tất cả sinh viên trong Danh sách đề cử.

Buổi họp chỉ được tổ chức nếu có mặt từ 80% sinh viên trong Danh sách đề cử. Trường hợp đặc biệt, Trường khoa đề xuất Ban Giám hiệu xem xét.

Chủ tọa điều hành bỏ phiếu kín đối với sinh viên trong Danh sách đề cử. Mỗi người có thể bỏ phiếu cho những người mà mình tín nhiệm trong Danh sách đề cử. Kết quả bỏ phiếu là căn cứ quan trọng để Nhà trường quyết định chọn ra những người đại diện tham gia Đoàn Sinh viên đại diện Trường Đại học Văn Lang thăm viếng Đền Hùng.

• Hội Sinh viên Trường tổ chức họp mở rộng bầu chọn các CLB (cấp Trường) có thành tích xuất sắc, CLB được đề cử sẽ họp tổ chức bầu chọn và đề cử 1 thành viên xuất sắc nhất trình Ban Giám hiệu xem xét.

Bước 5: Quyết định Danh sách Đoàn

- Phòng Công tác Sinh viên tổng hợp phong bì phiếu (còn niêm phong) từ các Khoa trình Ban Giám hiệu.

- Hiệu trưởng lập Hội đồng Tư vấn xem xét kết quả bỏ phiếu tín nhiệm, quyết định số lượng thành viên đối với từng Khoa và Danh sách chính thức Đoàn thăm viếng Đền Hùng.

- Căn cứ quyết định của Hiệu trưởng, Phòng Công tác Sinh viên chuẩn bị cho buổi tuyên dương và công bố Danh sách Đoàn.

Bước 6: Họp mặt tuyên dương sinh viên được đề cử và công bố Danh sách Đoàn

- Phòng Công tác Sinh viên phối hợp với Đoàn - Hội Sinh viên Trường tổ chức buổi tuyên dương và công bố Danh sách Đoàn.

- Nhà trường tuyên dương tất cả sinh viên trong danh sách được đề cử bình chọn, công bố danh sách sinh viên chính thức đại diện thăm viếng Đền Hùng và thời gian chuyển đi.



Hướng dẫn đánh giá kết quả điểm rèn luyện của sinh viên hệ chính quy Trường Đại học Văn Lang

(Trích dẫn Hướng dẫn số 01/HD-PCTSV do Phòng Công tác Sinh viên, Trường Đại học Văn Lang ban hành ngày 21/3/2018)

STT	Nội dung đánh giá	Điểm tối đa	Ghi chú
1	Đánh giá về ý thức tham gia học tập của SV	20	
1.1	Sinh viên có điểm trung bình học kỳ: - Từ 3,60 đến 4,00 (từ 9,0 trở lên theo thang điểm 10): 10 điểm. - Từ 3,20 đến 3,59 (từ 7,5 đến 8,9 theo thang điểm 10): 09 điểm. - Từ 2,50 đến 3,19 (từ 6,0 đến 7,4 theo thang điểm 10): 08 điểm. - Từ 2,00 đến 2,49 (từ 3,5 đến 5,9 theo thang điểm 10): 07 điểm. - Dưới 2,00 (dưới 3,5 theo thang điểm 10): 0 điểm.	10	- Cơ sở dữ liệu học tập từ Phòng Đào tạo. - Lấy kết quả cuối cùng sau khi thi lần 2.
1.2.	Sinh viên có ý thức học tập: - Đi học chuyên cần, đúng giờ: tối đa 03 điểm. - Có thái độ học tập tích cực, đóng góp xây dựng bài trong giờ học: tối đa 03 điểm	06	- Tùy theo đặc thù của Khoa sẽ có cách chấm điểm cho từng tiêu chí nhỏ nhưng đảm bảo không vượt quá số điểm tối đa của từng tiêu chí và tổng điểm không vượt quá số điểm tối đa của mục 1.2. - Tiêu chí này không áp dụng đối với các sinh viên đã xin phép (thể hiện bằng văn bản và thông qua xác nhận BCN Khoa).
1.3	Sinh viên là thành viên CLB hoặc tham gia sinh hoạt thường xuyên vào CLB học thuật từ cấp Khoa trở lên	02	- Áp dụng cho BCN CLB, thành viên chính thức, thành viên tham gia sinh hoạt được CLB công nhận. - Không vượt quá điểm tối đa của mục 1.3.

1.4	Sinh viên tham dự ít nhất 01 chương trình tọa đàm, hội thảo về học thuật, kỹ năng mềm do các đơn vị trực thuộc Trường hoặc các đơn vị phối hợp với Trường tổ chức.	02	- Áp dụng cho sinh viên đăng ký và tham dự. - Không vượt quá điểm tối đa của mục 1.4.
1.5	Sinh viên dự thi cuộc thi về học thuật từ cấp Khoa trở lên.	03	Áp dụng cho sinh viên tham dự thi.
1.6	Sinh viên tham gia đề tài nghiên cứu khoa học từ cấp Khoa trở lên.	05	Đề tài được Hội đồng cấp Khoa công nhận, không áp dụng các đề tài trong môn học của chương trình đào tạo.
2	Đánh giá về ý thức chấp hành nội quy, quy chế, quy định trong Nhà trường	25	
2.1	Sinh viên tuân thủ quy chế thi của Nhà trường.	05	- Sinh viên vi phạm quy chế thi bị lập biên bản sẽ không tính điểm tiêu chí này. - Sinh viên vi phạm chịu mức xử lý của Hội đồng khen thưởng – kỷ luật.
2.2	Hoàn thành học phí đúng thời hạn theo quy định của Nhà trường.	08	- Tiêu chí này không áp dụng đối với Sinh viên làm thủ tục gia hạn đúng thời hạn được chấp nhận và thực hiện đúng cam kết. - Sinh viên vi phạm không tính điểm mục này.
2.3	Trang phục chỉnh tề và đeo thẻ Sinh viên khi đến Trường đúng quy định theo yêu cầu của Khoa, của Nhà trường	03	Sinh viên không tuân thủ sẽ không tính điểm.

2.4	Sinh viên tự giác và nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của Trường về nếp sống văn minh (không nói tục chửi thề, không tham gia và tổ chức đánh bài, không sử dụng và tàng trữ ma túy...). Sinh viên có ý thức bảo quản và sử dụng tài sản chung, thiết bị học tập; giữ gìn vệ sinh trường học, bỏ rác đúng nơi quy định; tiết kiệm điện nước và các quy định, quy chế khác của Nhà trường.	02	Sinh viên không tuân thủ sẽ không tính điểm.
2.5	Sinh viên cung cấp hoặc cập nhật thông tin cho Khoa về địa chỉ tạm trú, địa chỉ thường trú, thông tin liên lạc (số điện thoại, email...), điều kiện sinh hoạt, khó khăn vướng mắc,...	02	Sinh viên không tuân thủ sẽ không tính điểm.
2.6	Sinh viên tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt trong “Tuần sinh hoạt công dân” định kỳ đầu năm học của Khoa, Trường	05	- Tiêu chí này áp dụng cho 2 học kỳ. - Sinh viên vắng mặt các buổi sinh hoạt trong “Tuần sinh hoạt công dân” định kỳ đầu năm học của Khoa và của Trường sẽ không tính điểm mục này (bao gồm cả có và không có lý do).
2.7	Chỉ áp dụng đối với Sinh viên năm nhất, Sinh viên tham gia khám sức khỏe định kỳ đầu năm học của Khoa, Trường	02	- Tiêu chí này áp dụng cho 2 học kỳ. - Sinh viên nộp Giấy khám sức khỏe đã khám tại cơ sở y tế khác đúng thời hạn được tính điểm. - Các trường hợp vắng mặt hoặc không bổ sung đúng thời hạn sẽ không tính điểm mục này.

2.8	Sinh viên tham gia đội hỗ trợ công tác của các đơn vị trực thuộc Nhà trường về ý thức chấp hành nội quy, quy chế, quy định Nhà trường.	04	- SV tham gia 01 hoạt động thì tính 02 điểm/ hoạt động; và tối đa không quá 04 điểm. - Các hoạt động tiêu biểu như: Đội kiểm tra tác phong SV, Đội kiểm tra đeo thẻ SV...
3	Đánh giá về ý thức tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội	20	
3.1	- Sinh viên tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt lớp, chi Hội: 03 điểm. - Sinh viên tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt chi Đoàn: 03 điểm.	06	Tùy theo đặc thù của Khoa sẽ có cách chấm điểm cho từng tiêu chí nhỏ nhưng đảm bảo không vượt quá số điểm tối đa của từng tiêu chí và tổng điểm không vượt quá số điểm tối đa của mục 1.3.
3.2	Sinh viên có ý thức tuyên truyền, phòng chống và lên án các hành động tiêu cực, các tội phạm và các tệ nạn xã hội.	02	Sinh viên vi phạm sẽ không tính điểm mục này.
3.3	Sinh viên tham gia ít nhất 02 hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội do các đơn vị trực thuộc Nhà trường tổ chức.	03	- Các hoạt động điển hình như: Thứ Bảy tình nguyện, Ngày Chủ nhật xanh, thăm mái ấm, nhà mở, trung tâm người già, trung tâm khuyết tật, trung tâm trẻ em mồ côi... - Áp dụng cho ban tổ chức, thành viên hỗ trợ, thành viên tham gia sinh hoạt... - Sinh viên tham gia từ 02 hoạt động khác nhau trở lên được tính điểm mục này.

3.4	Sinh viên có tham gia ít nhất 01 hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao cấp Khoa trở lên: - Sinh viên tham gia dự thi từ cấp Thành trở lên: 07 điểm. - Sinh viên tham gia tổ chức, hỗ trợ, dự thi từ cấp Khoa: 05 điểm. - Sinh viên tham gia cổ vũ từ cấp Khoa: 02 điểm.	07	Trường hợp “Sinh viên tham gia dự thi từ cấp Thành trở lên” không bao gồm Sinh viên tham gia cổ vũ.
3.5	Sinh viên tham gia sinh hoạt thường xuyên ít nhất 01 CLB-Đội-Nhóm về hoạt động tình nguyện, cộng đồng, công tác xã hội; văn hóa; văn nghệ; thể thao từ cấp Khoa trở lên; - Sinh viên là thành viên Ban chủ nhiệm: 03 điểm. - Sinh viên tham gia sinh hoạt thường xuyên: 02 điểm.	03	Sinh viên tính điểm mục này phải có danh sách hoặc xác nhận từ CLB mà Sinh viên tham gia.
3.6	Sinh viên tham gia ít nhất 01 hoạt động phòng chống các hiện tượng tiêu cực; PCCC; cứu hộ cứu nạn; phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội do Nhà trường tổ chức hoặc phối hợp tổ chức.	02	Áp dụng cho Ban tổ chức, thành viên hỗ trợ, Sinh viên tham gia sinh hoạt.
3.7	Sinh viên tham gia dự thi các cuộc thi về chính trị, xã hội, các môn khoa học Mác-Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh từ cấp Khoa trở lên.	02	Áp dụng cho SV có đăng ký tham gia và dự thi.
3.8	Sinh viên được khen thưởng trong các hoạt động về chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội từ cấp Trường trở lên: - Cấp Thành: 10 điểm. - Cấp Trường: 10 điểm.	10	
4	Đánh giá về ý thức công dân trong quan hệ cộng đồng	25	

4.1	Sinh viên có ý thức chấp hành các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước trong cộng đồng.	06	Không tính điểm cho Sinh viên bị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền gửi giấy thông báo về việc vi phạm công tác giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội, an toàn giao thông về Nhà trường.
4.2	Sinh viên có thái độ hòa đồng, nhiệt tình giúp đỡ người dân địa phương; thầy cô, nhân viên Nhà trường và bạn bè xung quanh.	05	Không tính điểm cho Sinh viên có hành vi bất hòa, gây xung đột, chia bè phái trong Nhà trường.
4.3	Sinh viên tuân thủ quy định về việc tham gia bảo hiểm y tế.	07	- Không tính điểm cho Sinh viên không tham gia BHYT đúng quy định của Trường. - Sinh viên có tham gia BHYT tại địa phương, nộp minh chứng đúng thời hạn vẫn tính điểm.
4.4	Sinh viên tham gia đóng góp hỗ trợ các trường hợp có hoàn cảnh khó khăn như đóng góp Quỹ Gia đình Văn Lang, tặng sách đồng môn, hỗ trợ đồng bào bị ảnh hưởng thiên tai...	03	- Các hoạt động điển hình như: đóng góp Quỹ Gia đình Văn Lang, Tặng sách đồng môn,... (có minh chứng). - Áp dụng đối với Sinh viên tham gia các hoạt động này trước thời điểm đánh giá điểm rèn luyện.
4.5	Sinh viên tham gia hỗ trợ các đơn vị trực thuộc Nhà trường tổ chức các hoạt động, sự kiện.	05	Các hoạt động điển hình như: tư vấn tuyển sinh, phục vụ di dời cơ sở học tập, Lễ Hội Khai giảng, Lễ Tốt nghiệp...

4.6	Sinh viên tham gia hiến máu tình nguyện tại Trường.	05	Sinh viên tham gia hiến máu tình nguyện áp dụng cho từng học kỳ (có minh chứng).
4.7	Sinh viên tham gia các chiến dịch tình nguyện như: Mùa hè xanh, Xuân tình nguyện...	05	- Áp dụng đối với Sinh viên đăng ký và tham gia tích cực được Ban chỉ huy xác nhận. - Sinh viên tham gia chiến dịch tình nguyện tại Trường được tổ chức vào học kỳ nào thì đánh giá điểm tại học kỳ tương ứng.
4.8	Sinh viên tham gia các hoạt động vì cộng đồng tại địa phương.	03	Sinh viên phải có minh chứng.
4.9	Sinh viên được khen thưởng đã có hoạt động vì cộng đồng tại địa phương.	05	Sinh viên phải có minh chứng.
5	Đánh giá về ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, các Đoàn thể, tổ chức trong Nhà trường hoặc đạt thành tích đặc biệt khác.	10	
5.1	Đối với Sinh viên không phải là thành viên Ban cán sự lớp, Cán bộ chi Đoàn – chi Hội hoàn thành nhiệm vụ và tập thể công nhận.	03	
5.2	Đối với Sinh viên là thành viên Ban cán sự lớp, Cán bộ chi Đoàn – chi Hội hoàn thành nhiệm vụ và tập thể lớp công nhận.	05	
5.3	Xếp loại Tập thể lớp được Ban chủ nhiệm Khoa đánh giá: - Tập thể lớp Xuất sắc: 02 điểm. - Tập thể lớp Khá: 01 điểm.	02	Có danh sách xếp loại của Ban chủ nhiệm Khoa.

5.4	Xếp loại chi Đoàn/ chi Hội được Đoàn/ Hội cấp trên đánh giá: - Chi Đoàn/ Chi Hội Mạnh: 02 điểm. - Chi Đoàn/ Chi Hội Khá: 01 điểm.	02	Có xác nhận của Đoàn – Hội Khoa.
5.5	Sinh viên là cán bộ Đoàn – Hội được Đoàn – Hội Trường công nhận: - Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 05 điểm - Hoàn thành nhiệm vụ: 03 điểm	05	Có xác nhận của Đoàn Trường.
5.6	Sinh viên có giải thưởng trong học tập và rèn luyện: - Cấp Thành: 10 điểm. - Cấp Trường: 05 điểm. - Cấp Khoa: 03 điểm.	10	- Các giải thưởng điển hình như: Sinh viên 5 tốt các cấp, Sinh viên tiêu biểu các cấp, Sao tháng giêng... - Không áp dụng cho các danh hiệu học tập do Trường khen thưởng. - Giải thưởng được đánh giá dựa trên ít nhất 02 tiêu chí điểm rèn luyện và học tập.
TỔNG CỘNG		100	

PHÓ HIỆU TRƯỞNG THƯỜNG TRỰC
(đã ký)

ThS. Võ Văn Tuấn



Khung xử lý kỷ luật sinh viên

(Kèm theo Quyết định số 403/QĐ-ĐHVL ngày 19 tháng 9 năm 2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Văn Lang)

TT	Nội dung vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức xử lý kỷ luật				Ghi chú
		Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ có thời hạn	Buộc thôi học	
		1	2	3	4	
1	Đến muộn giờ học, giờ thực tập, nghỉ học không phép hoặc quá phép					Tùy theo mức độ, xử lý từ trừ điểm rèn luyện, khiển trách, đến buộc thôi học
2	Mất trật tự, làm việc riêng trong giờ học, giờ thực tập và tự học					Tùy theo mức độ, xử lý từ trừ điểm rèn luyện, khiển trách, đến buộc thôi học
3	Vô lễ với thầy cô, cán bộ và nhân viên					Tùy theo mức độ, xử lý từ trừ điểm rèn luyện, khiển trách, đến buộc thôi học
4	Học thay hoặc nhờ người khác học thay					Tùy theo mức độ, xử lý từ trừ điểm rèn luyện, khiển trách, đến buộc thôi học
5	Thi, kiểm tra thay, hoặc nhờ thi, kiểm tra thay, làm thay, nhờ làm hoặc sao chép tiểu luận, đồ án, khóa luận tốt nghiệp			Lần 1	Lần 2	
6	Tổ chức học, thi, kiểm tra thay, tổ chức làm thay tiểu luận, đồ án, khóa luận tốt nghiệp				Lần 1	Tùy theo mức độ có thể giao cơ quan chức năng xử lý theo quy định.

		1	2	3	4	
7	Mang tài liệu vào phòng thi, đưa đề thi ra ngoài làm thay, ném tài liệu vào phòng thi, vẽ bậy vào bài thi, bỏ thi không có lý do chính đáng và các hình thức gian lận khác trong học tập, thi, kiểm tra					Xử lý theo quy chế đào tạo
8	Cố tình nộp chậm hoặc không nộp học phí, bảo hiểm y tế theo quy định của nhà trường (không có lý do chính đáng)					Tùy theo mức độ, xử lý từ trừ điểm rèn luyện, nhắc nhở, khiển trách, đến buộc thôi học
9	Làm hư hỏng tài sản trong ký túc xá và tài sản của nhà trường					Tùy theo mức độ, xử lý từ trừ điểm rèn luyện, khiển trách, đến buộc thôi học
10	Uống rượu, bia trong giờ học, phòng họp, khi đến lớp	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	
11	Hút thuốc lá trong giờ học, và nơi cấm hút thuốc theo quy định					Tùy theo mức độ, xử lý từ trừ điểm rèn luyện, nhắc nhở, khiển trách, đến buộc thôi học
12	Đánh bạc dưới các hình thức	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Tùy theo mức độ có thể giao cơ quan chức năng xử lý theo quy định
13	Tàng trữ, lưu hành, truy cập, sử dụng sản phẩm văn hóa đồi trụy hoặc tham gia các hoạt động mê tín dị đoan, hoạt động tôn giáo trái phép	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Nếu nghiêm trọng giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định

		1	2	3	4	
14	Buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, lôi kéo người khác sử dụng ma túy				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định
15	Sử dụng ma túy					Xử lý theo quy định về xử lý sinh viên liên quan đến ma túy
16	Chứa chấp, môi giới mại dâm				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định
17	Hoạt động mại dâm	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	
18	Lấy cắp tài sản, chứa chấp, tiêu thụ tài sản do lấy cắp mà có					Tùy theo mức độ xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định
19	Chứa chấp, buôn bán vũ khí, chất nổ và hàng cấm theo quy định của nhà nước				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định
20	Đưa phần tử xấu vào trong trường, ký túc xá gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự trong nhà trường					Tùy theo mức độ xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học
21	Đánh nhau, tổ chức hoặc tham gia tổ chức đánh nhau		Lần 1	Lần 2	Lần 3	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật

		1	2	3	4	
22	Kích động, lôi kéo người khác biểu tình, viết truyền đơn, áp phích trái pháp luật			Lần 1	Lần 2	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
23	Tham gia biểu tình, tụ tập đông người, khiếu kiện trái quy định của pháp luật	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
24	Đăng tải, bình luận, chia sẻ bài viết, hình ảnh có nội dung dung tục, bạo lực, đồi trụy, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng và Nhà nước, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên mạng Internet					Tùy theo mức độ xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định
25	Có hành động quấy rối, dâm ô, xâm phạm nhân phẩm, đời tư của người khác					Tùy theo mức độ xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định
26	Vi phạm các quy định về an toàn giao thông					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học

		1	2	3	4	
27	Làm giả các giấy tờ do nhà trường cấp (giấy xác nhận, thẻ sinh viên,...)					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
28	Các vi phạm khác					Tùy theo mức độ, nhà trường xem xét, nhắc nhở, phê bình, trừ điểm, rèn luyện hoặc xử lý kỷ luật từ khiển trách đến buộc thôi học

HIỆU TRƯỞNG
(đã ký)

PGS. TS. Trần Thị Mỹ Diệu



Phần 3

HỖ TRỢ SINH VIÊN



Chính sách học phí

Mức học phí bậc đại học, khóa 24 (nhập học năm 2018)

STT	Ngành	Thời gian học (học kỳ)	Học phí 1 học kỳ (VNĐ)
1	Thiết kế Công nghiệp	8	18.000.000
2	Thiết kế Đồ họa	8	18.000.000
3	Thiết kế Thời trang	8	18.000.000
4	Ngôn ngữ Anh	8	16.000.000
5	Quản trị Kinh doanh <i>Chuyên ngành Quản trị Hệ thống Thông tin (ISM)</i>	8	15.500.000 17.000.000
6	Quản trị Dịch vụ Du lịch & Lữ hành <i>Chương trình Hai văn bằng Việt – Pháp</i> <i>Chương trình Anh văn tăng cường</i>	8	17.000.000 20.000.000 18.000.000
7	Quản trị Khách sạn <i>Chương trình Hai văn bằng Việt – Pháp</i> <i>Chương trình Anh văn tăng cường</i>	8	17.000.000 20.000.000 18.000.000
8	Kinh doanh Thương mại	8	15.500.000
9	Tài chính – Ngân hàng	8	15.000.000
10	Kế toán	8	15.500.000
11	Quan hệ Công chúng	8	15.000.000
12	Tâm lý học	8	15.000.000
13	Đông phương học	8	15.000.000
14	Công nghệ Sinh học	8	14.000.000
15	Công nghệ Kỹ thuật Môi trường	8	14.000.000
16	Kỹ thuật Phần mềm <i>(Đào tạo theo chương trình Carnegie Mellon University - CMU, Mỹ)</i>	8	18.000.000
17	Công nghệ Thông tin	8	18.000.000
18	Kỹ thuật Nhiệt	9	15.000.000
19	Kiến trúc	10	18.000.000
20	Thiết kế Nội thất	8	18.000.000
21	Kỹ thuật Xây dựng	9	15.000.000
22	Quản lý Xây dựng	8	15.000.000
23	Kỹ thuật Xây dựng Công trình Giao thông	8	15.000.000
24	Luật Kinh tế	8	15.500.000
25	Văn học (ứng dụng)	8	15.000.000
26	Piano	8	15.000.000
27	Thanh nhạc	8	15.000.000
28	Điều dưỡng	8	18.000.000
29	Kỹ thuật Xét nghiệm Y học	8	18.000.000
30	Dược học	10	18.000.000

Sinh viên Khóa 24 (nhập học năm 2018) đào tạo theo hệ thống tín chỉ. Học phí thực đóng mỗi học kỳ có thể khác nhau tùy theo số tín chỉ của các học phần mà sinh viên đăng ký trong học kỳ đó. Tuy nhiên, Nhà trường công bố mức học phí trung bình theo một học kỳ nhằm giúp sinh viên và phụ huynh dễ dàng ước tính tổng chi phí đào tạo cho cả khóa học.

Trường Đại học Văn Lang thực hiện chính sách học phí minh bạch, ổn định: ***Học phí được công bố một lần từ đầu khóa và không tăng trong toàn khóa học (4 năm, 4 năm rưỡi, 5 năm). Ngoài học phí, sinh viên không phải đóng thêm bất cứ chi phí đào tạo nào khác.***

Chính sách học phí minh bạch, ổn định của Trường giúp sinh viên và gia đình an tâm, chủ động kế hoạch tài chính cho suốt khóa học, không để khó khăn về học phí làm ảnh hưởng đến quá trình học tập. Văn Lang là trường đại học đầu tiên xây dựng chính sách học phí này và kiên định thực hiện từ năm 2001 đến nay.



Học bổng

I. HỌC BỔNG CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG

Học bổng của Trường Đại học Văn Lang được sinh viên gọi thân thương là “Học bổng VLU”. Nhà trường dành học bổng cho cả sinh viên và học viên cao học.

1. Học bổng dành cho sinh viên

a. Đối tượng: sinh viên đang theo học tại Trường Đại học Văn Lang tính đến thời điểm xét, cấp học bổng của học kỳ.

b. Điều kiện:

- Điểm trung bình chung học tập học kỳ đạt 7,0 trở lên.
- Điểm rèn luyện học kỳ đạt 70 điểm trở lên.

Lưu ý: Nhà trường tặng phần thưởng cho sinh viên tốt nghiệp xuất sắc; không xét, cấp học bổng đối với sinh viên ở học kỳ cuối của năm học cuối khóa.

c. Cách thức xét, cấp học bổng:

- Xét từ cao xuống thấp những sinh viên đủ 2 điều kiện trên lần lượt từ mức 1 tới mức 5 cho đến khi hết chỉ tiêu, hoặc đến khi hết danh sách đủ điều kiện xét, cấp học bổng.

- Những trường hợp sinh viên có điểm trung bình chung học tập học kỳ bằng nhau thì tính theo điểm rèn luyện từ cao xuống thấp.

d. Các mức học bổng: có 5 mức học bổng như sau:

- Mức 1: 100% học phí của học kỳ đạt học bổng. Số lượng: 1 suất học bổng/khoa/ngành (học bổng thủ khoa).

- Mức 2: 50% học phí của học kỳ đạt học bổng. Số lượng: 5% số sinh viên đạt học bổng của khoa/ngành/khóa.

- Mức 3: 25% học phí của học kỳ đạt học bổng. Số lượng: 10% số sinh viên đạt học bổng của khoa/ngành/khóa.

- Mức 4: 15% học phí của học kỳ đạt học bổng. Số lượng: 30% số sinh viên đạt học bổng của khoa/ngành/khóa.

- Mức 5: 10% học phí của học kỳ đạt học bổng. Số lượng: 55% số sinh viên đạt học bổng của khoa/ngành/khóa.

Đối với những ngành đặc thù, Nhà trường sẽ vận dụng tiêu chuẩn trên một cách phù hợp.

Năm học 2017-2018, Trường Đại học Văn Lang đã trao 3.831.225.000 đồng học bổng cho sinh viên.

2. Học bổng dành cho học viên Cao học

a. Đối tượng: tất cả học viên cao học là cựu sinh viên Trường Đại học Văn Lang. Học bổng được giảm trực tiếp trên học phí đầu mỗi học kỳ.

b. Các mức học bổng:

- Mức 1: 75% học phí toàn khóa cho 1 Thủ khoa tốt nghiệp đại học của mỗi ngành.

- Mức 2: 50% học phí toàn khóa cho 1 Á khoa tốt nghiệp đại học của mỗi ngành.

- Mức 3: 10% học phí toàn khóa cho tất cả cựu sinh viên Trường Đại học Văn Lang.

III. CÁC CHƯƠNG TRÌNH HỌC BỔNG KHÁC

1. Học bổng của các tổ chức – doanh nghiệp

a. Học bổng Huỳnh Tấn Phát: dành cho sinh viên ngành Kiến trúc, có 3 mức:

- Học bổng Xuất sắc: **15.000.000** đồng (điểm học tập đạt $\geq 8,5$);

- Học bổng Giỏi: **10.000.000** đồng (điểm học tập đạt $\geq 8,0$);

- Học bổng Đồng hành: **8.000.000** đồng (điểm học tập đạt $\geq 7,5$).

Ngoài học bổng, sinh viên được tham gia các dịch vụ hỗ trợ: tham gia miễn phí các chương trình đào tạo phát triển kỹ năng, hoạt động nâng cao kiến thức chuyên ngành; được giới thiệu, tư vấn về các chương trình học bổng và các cuộc thi uy tín trong ngành; kết nối và thực tập tại các công ty kiến trúc địa phương và quốc tế; trở thành tình nguyện viên của Quỹ..

Điều kiện: Điểm học lực trung bình cả năm gần nhất từ 7,5 trở lên, điểm rèn luyện từ 65 trở lên. Sinh viên thuộc diện khó khăn về tài chính, ưu tiên sinh viên đã từng nhận học bổng Huỳnh Tấn Phát, tích cực tham gia các hoạt động xã hội và có giải thưởng ở các cuộc thi về lĩnh vực Kiến trúc – Quy hoạch trong và ngoài nước.

b. Học bổng DXC Technology: dành cho sinh viên Khoa Công nghệ Thông tin. Hằng năm, DXC trao 10 suất học bổng cho những sinh viên có kết quả học tập và rèn luyện tốt, mỗi suất trị giá 5.000.000 đồng. Bên cạnh đó, DXC tạo cơ hội thực tập và việc làm cho sinh viên năm thứ ba, năm cuối.

c. Học bổng Mitsubishi Electric Vietnam: dành cho sinh viên ngành Kỹ thuật Nhiệt. Mỗi năm, Mitsubishi Electric Vietnam dành 60.000.000 đồng để trao học bổng cho những sinh viên có học lực từ khá trở nên; học bổng trị giá từ 2.500.000 – 4.500.000 đồng/suất.

Điều kiện: Điểm trung bình tích lũy năm học từ 7.0 trở lên, hạnh kiểm tốt và tích cực tham gia các phong trào thanh niên, sinh viên; chưa nhận học bổng của các công ty cùng ngành nghề với Mitsubishi Electric Vietnam. Ưu tiên: sinh viên có công trình khoa học được Trường công nhận, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn do Trường đề xuất.

d. Học bổng của doanh nghiệp trong lĩnh vực Môi trường: dành cho sinh viên ngành Công nghệ Kỹ thuật Môi trường. Sinh viên có kết quả học tập đạt loại giỏi sẽ được nhận 1 suất học bổng trị giá 10.000.000 đồng/năm. Sinh viên có hoàn cảnh khó khăn được Khoa xác nhận và có học lực từ khá trở lên sẽ được hỗ trợ học bổng 2.000.000 đồng/tháng.

e. Học bổng của doanh nghiệp trong lĩnh vực Công nghệ Sinh học: dành cho sinh viên ngành Công nghệ Sinh học đạt thành tích nghiên cứu khoa học. Mỗi suất học bổng trị giá 3.000.000 đồng/đề tài.

2. Học bổng Cựu sinh viên: cựu sinh viên của một số Khoa trong Trường đóng góp, trao tặng học bổng khuyến học dành cho đàn em vào mỗi năm học:

a. Học bổng Cựu sinh viên Khoa Thương mại & Quản trị Kinh doanh: 2.000.000 đồng/suất, 45 suất/năm.

Ngoài ra, Khoa Thương mại & Quản trị Kinh doanh dành 6 suất học bổng cho những sinh viên có hoàn cảnh khó khăn. Mỗi suất trị giá 300.000 đồng/tháng/sinh viên. Sinh viên được hỗ trợ trong 10 tháng/năm, từ lúc nhập học cho tới khi ra trường.

b. Học bổng Cựu sinh viên Khoa Tài chính – Kế toán: 500.000 đồng/suất, 20 suất/năm.

c. Học bổng Cựu sinh viên Khoa Môi trường & Công nghệ Sinh học hỗ trợ hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên: hỗ trợ 100% kinh phí cho sinh viên thực hiện nghiên cứu khi đề tài được Hội đồng Khoa thông qua đề cương. Bên cạnh đó, sinh viên Khoa Môi trường & Công nghệ Sinh học sẽ được tài trợ 100% chi phí đào tạo khi tham gia các khóa tập huấn chuyên môn & các khóa đào tạo kỹ năng do các chuyên gia trong và ngoài nước giảng dạy.



Miễn giảm học phí

1. Theo chính sách Nhà nước

Căn cứ Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục đại học thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ học phí từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021; Căn cứ Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30/3/2016 Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ, việc trợ cấp và hỗ trợ học phí đối với sinh viên thuộc đối tượng chính sách đang theo học tại các cơ sở giáo dục ngoài công lập được thực hiện tại địa phương nơi thường trú của sinh viên.

Sinh viên cần lập hồ sơ, bao gồm: Đơn đề nghị cấp bù tiền miễn, giảm học phí (theo Phụ lục VI, VII Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH (sinh viên nhận tại Phòng Lao động Thương binh & Xã hội cấp quận/huyện nơi thường trú) và bản sao các giấy tờ liên quan khác. Sau khi Trường xác nhận vào đơn đề nghị, sinh viên nộp hồ sơ về Phòng Lao động - Thương binh & Xã hội cấp quận, huyện để được xét cấp hỗ trợ học phí và trợ cấp theo quy định của Nhà nước.

Lưu ý: Sinh viên thuộc diện trên, Nhà trường sẽ xem xét và thực hiện miễn, giảm học phí thêm bằng nguồn kinh phí của trường (1 lần/học kỳ). Mức hỗ trợ học phí áp dụng cho năm học 2017-2018:

- Sinh viên có cha hoặc mẹ là liệt sĩ: 30% mức học phí/năm học.
- Sinh viên có cha hoặc mẹ là bệnh binh 2/3 - 3/3: 8% mức học phí/năm học.
- Sinh viên có cha hoặc mẹ là thương binh 1/4- 2/4: 12% mức học phí/năm học.
- Sinh viên có cha hoặc mẹ là thương binh 3/4 - 4/4: 8% mức học phí/năm học.

Sinh viên cần chuẩn bị bản sao có công chứng các loại giấy tờ: Giấy chứng nhận liệt sĩ, Thẻ thương binh, bệnh binh, Giấy khai sinh... Sinh viên liên hệ Văn phòng Khoa để nhận mẫu văn bản số 3A, hoàn

thành hồ sơ xét giảm học phí trước ngày 01/11/2018. Thủ tục này chỉ cần làm 1 lần trong suốt khóa học.

2. Ngoài đối tượng chính sách

Nhà trường xét miễn giảm học phí cho sinh viên trong những trường hợp sau đây:

- Gia đình sinh viên thuộc diện hộ nghèo (theo chuẩn từng địa phương): 15% mức học phí/năm học.

- Sinh viên mồ côi cả cha và mẹ, không nơi nương tựa: 20% mức học phí/năm học.

- Sinh viên bệnh tật, khuyết tật, có khó khăn về kinh tế: 15% mức học phí/năm học.

- Sinh viên thuộc diện dân tộc thiểu số cư ngụ tại các xã đặc biệt khó khăn: 10% mức học phí/năm học.

- Sinh viên là con cán bộ, công nhân, viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc bị mắc bệnh nghề nghiệp hưởng trợ cấp thường xuyên: 8% mức học phí/năm học.

- Anh chị em ruột học chung tại Trường: 8% - 12% mức học phí/năm học.

- Sinh viên có cha mẹ là cựu sinh viên của Trường: 8% mức học phí/năm học.

- Sinh viên có cha hoặc mẹ đang làm việc tại Trường: 50% mức học phí/năm học.

Bạn nhận mẫu đơn xin giảm học phí tại Văn phòng Khoa, điền đầy đủ thông tin và xin xác nhận của địa phương (nơi có hộ khẩu thường trú) về hoàn cảnh gia đình, nộp lại cho Văn phòng Khoa (trước ngày 01/11/2018).

Ghi chú: Đây là quy định mức hỗ trợ học phí áp dụng năm học 2017-2018



Gia hạn học phí

Nhiều năm qua, Trường Đại học Văn Lang duy trì chính sách gia hạn học phí cho sinh viên nhằm khuyến khích các bạn vượt khó học tập, chia sẻ khó khăn với phụ huynh, mong muốn gánh nặng tài chính không ngăn cản con đường học vấn của những người đã tin tưởng, có nguyện vọng học tập tại Văn Lang.

Thủ tục gia hạn học phí: Các bạn nộp đơn xin gia hạn học phí (ghi rõ số tiền, thời điểm sẽ hoàn tất việc nộp học phí, nêu rõ hoàn cảnh, có xác nhận của địa phương). Văn phòng Khoa sẽ tiếp nhận đơn, xem xét, tư vấn, giám sát cam kết của các bạn.



Vay vốn học tập từ Quỹ Tín dụng dành cho sinh viên

Quỹ Tín dụng học tập dành cho sinh viên được thành lập từ năm 1998, nhằm giúp sinh viên có hoàn cảnh khó khăn vay vốn để học tập. Quỹ do Ngân hàng Chính sách Xã hội (NHCSXH) quản lý. Vốn vay từ Quỹ sẽ giúp các bạn trang trải một phần chi phí học tập, sinh hoạt: học phí, sách vở, phương tiện học tập, nghiên cứu...

Năm học 2017 – 2018, Trường Đại học Văn Lang đã xác nhận hồ sơ cho 1.507 sinh viên để làm thủ tục vay vốn học tập.

1. Đối tượng vay

- Chủ hộ là người đại diện cho hộ gia đình có nơi cư trú hợp pháp trực tiếp vay vốn và có trách nhiệm trả nợ NHCSXH, là cha hoặc mẹ hoặc người đại diện cho gia đình sinh viên đã thành niên (đủ 18 tuổi) được UBND cấp xã sở tại xác nhận.

- Sinh viên mồ côi cả cha và mẹ hoặc chỉ mồ côi cha hoặc mẹ nhưng người còn lại không có khả năng lao động được trực tiếp vay vốn tại NHCSXH nơi Nhà trường đóng trụ sở.

2. Phương thức cho vay

Thông qua hộ gia đình của sinh viên, bố hoặc mẹ hoặc người đại diện cho hộ gia đình (người thân) sẽ chịu trách nhiệm trong mọi quan hệ với ngân hàng, kể cả trách nhiệm trả nợ. Người thân sau khi vay được tiền có thể yêu cầu chi nhánh NHCSXH ở địa phương chuyển tiền cho con em mình tới NHCSXH nơi con em mình đang học tập, sinh viên đến nhận tiền mang theo chứng minh nhân dân (miễn phí chuyển tiền).

Địa chỉ NHCSXH nơi sinh viên Văn Lang đang học tập: Phòng Giao dịch NHCSXH Quận Bình Thạnh (334 Bạch Đằng, P.14, Q. Bình Thạnh, Tp. HCM; điện thoại: 028.35106380).

3. Mức vốn cho vay: 15.000.000 đồng/năm.

4. Lãi suất cho vay: 0,55%/tháng, 6,6%/năm, lãi suất quá hạn bằng 130% lãi suất cho vay.

5. Các bước thực hiện

• Đối với sinh viên có người thân vay theo hộ gia đình

Bước 1: Sinh viên liên hệ Văn phòng Khoa làm Giấy Xác nhận chứng minh sinh viên đang học tại trường để gửi về cho gia đình.

Bước 2: Người vay của gia đình (chủ hộ) liên hệ địa phương để gia nhập Tổ Tiết kiệm và vay vốn (Tổ TK&VV), viết Giấy Đề nghị vay vốn kèm Giấy Xác nhận của trường gửi cho Tổ TK&VV (trường hợp nhập học năm đầu tiên thì hộ gia đình phải xuất trình Giấy báo nhập học).

Bước 3: Tổ TK&VV tiến hành họp tổ để bình xét cho vay, kiểm tra các yếu tố trên Giấy Đề nghị vay vốn, đối chiếu với đối tượng xin vay đúng với chính sách vay vốn của Chính phủ. Sau đó lập danh sách hộ gia đình đề nghị vay vốn NHCSXH, kèm theo Giấy Đề nghị vay vốn, Giấy Xác nhận của Trường, trình UBND cấp xã/tương đương xác nhận.

Bước 4: Sau khi có xác nhận của UBND cấp xã/tương đương, Tổ TK&VV gửi toàn bộ hồ sơ đề nghị vay vốn cho NHCSXH để làm thủ tục phê duyệt cho vay.

Bước 5: Sau khi phê duyệt, NHCSXH lập thông báo cho vay gửi UBND cấp xã/tương đương, UBND cấp xã/ tương đương thông báo cho Tổ TK&VV và người vay đến điểm giao dịch gần nhất để nhận tiền vay.

• Đối với sinh viên diện mô côi: làm hồ sơ vay trực tiếp tại NHCSXH Quận Bình Thạnh

Bước 1: Sinh viên liên hệ Văn phòng Khoa để được hướng dẫn đăng ký (theo mẫu).

Bước 2: Phòng Công tác Sinh viên hướng dẫn sinh viên làm Giấy Đề nghị vay vốn và làm Giấy xác nhận; Lập danh sách trình ký Ban Giám hiệu gửi NHCSXH Quận Bình Thạnh để được xem xét cho vay; Thông báo cho sinh viên ngày đến làm thủ tục nhận tiền vay.

Bước 3: Sinh viên liên hệ Phòng Công tác Sinh viên để biết lịch ngân hàng giải ngân.

Bước 4: Đúng lịch (Nhà trường sẽ thông báo), sinh viên đến NHCSXH Quận Bình Thạnh để ký nhận tiền vay và chuyển tiền đóng học phí vào tài khoản của Trường (mang theo CMND, thẻ sinh viên).

6. Trả nợ vay Quỹ tín dụng học tập

Thời hạn cho vay tính từ ngày người vay nhận món vay đầu tiên cho đến ngày trả hết nợ gốc và lãi, gồm 2 thời hạn như sau:

- **Thời hạn phát tiền vay:** Tính từ ngày người vay nhận món vay đầu tiên cho đến ngày kết thúc khóa học (kể cả thời gian sinh viên tạm dừng và bảo lưu kết quả học tập). Trong thời gian này người vay chưa phải trả nợ gốc và lãi tiền vay; lãi vay được tính từ ngày người vay nhận món vay đầu tiên cho đến ngày trả hết nợ gốc.

- **Thời hạn trả nợ trong hạn,** tính theo công thức: $T = t \times 2 + 12$ (tháng); trong đó, T là thời hạn trả nợ trong hạn, t là thời gian sinh viên học tại Trường tính từ ngày nhận món vay đầu tiên cho đến khi tốt nghiệp được tính theo tháng (1 năm học = 12 tháng).

Ví dụ thời gian học của bạn là 4 năm, bạn có thể được vay ngay từ năm nhất. Nhưng thường năm nhất, bạn được bố mẹ lo đầy đủ, đến năm thứ 2, thứ 3 gia đình bạn mới bắt đầu thấy khó khăn và làm hồ sơ vay vốn.

Giả sử, bạn bắt đầu nhận món vay đầu tiên vào học kỳ 1 năm thứ 3, bạn được vay với mức tối đa là 15.000.000 đồng/năm. Từ khi nhận tiền vay đến khi tốt nghiệp, thời gian bạn học tại trường là 2 năm (24 tháng). Áp dụng công thức trên, thời gian trả nợ trong hạn vay với $T = 24 \times 2 + 12 = 60$ (tháng) = 5 năm. Như vậy, bạn có 3 năm kể từ khi tốt nghiệp để trả vay với lãi suất ưu đãi 0,55%/tháng; 6,6%/năm. Hết thời hạn này, lãi suất bạn phải trả sẽ tăng lên 0,715%/tháng.

Khi tốt nghiệp, bạn ra trường, đi làm và bắt đầu trả vay **1.400.000** đồng/tháng, thì sau khoảng 2,5 năm bạn sẽ trả xong cả gốc lẫn lãi; nếu bạn trả được **1.745.000** đồng/tháng thì thời gian trả vay trong vòng 2 năm.

Bạn sẽ hình dung cụ thể hơn việc vay và trả nợ của mình qua bảng tính sau đây:

Năm thứ	Tổng tiền vay	Lãi suất (tháng)	Tiền lãi 1 năm	Tổng vốn và lãi (*)	Trả nợ vay (tháng)
I (tương ứng năm 3 ĐH)	15.000.000đ	0,55%	990.000đ	15.990.000đ	Chưa trả
II (năm 4 ĐH)	30.000.000đ	0,55%	1.980.000đ	31.980.000đ	Chưa trả
III (năm đầu tiên sau TN)	30.000.000đ	0,55%	1.980.000đ	33.960.000đ	1.400.000đ
IV (năm thứ 2 sau TN)	30.000.000đ	0,55%	1.980.000đ	37.920.000đ	1.745.000đ
V (năm thứ 3 sau TN)	30.000.000đ	0,55%	1.980.000đ	41.880.000đ	Dứt nợ

(*: tính trong trường hợp suốt thời gian vay, bạn không trả bất kỳ khoản tiền nào)



Quỹ Gia đình Văn Lang

Quỹ Gia đình Văn Lang được vận động thành lập từ năm 2009, nhằm hỗ trợ cán bộ, giảng viên, nhân viên, học viên và sinh viên của Trường gặp khó khăn trong đời sống. Những trường hợp được hỗ trợ gồm: tai nạn, thiên tai bất ngờ ảnh hưởng lớn đến việc học tập và công tác. Hình thức hỗ trợ: bằng tiền hoặc các hình thức phù hợp.

Ban Điều hành Quỹ gồm cán bộ, giảng viên và đại diện sinh viên của các Khoa. Ngoài phần kinh phí do Nhà trường hỗ trợ, nguồn thu chính của Quỹ là sự đóng góp tự nguyện của tập thể cán bộ, giảng viên, nhân viên, học viên, sinh viên Văn Lang.

Quỹ thể hiện tinh thần đùm bọc, quan tâm lẫn nhau của các thành viên trong gia đình Văn Lang. Các bạn cùng học một lớp, một khóa, một khoa là những người gần gũi, hiểu biết về hoàn cảnh của bạn bè mình. Vì vậy, nếu bản thân hoặc bạn bè gặp khó khăn, cần được giúp đỡ, các bạn hãy mạnh dạn đề xuất với Ban Điều hành Quỹ (thông qua cán bộ Công tác sinh viên của Khoa) để Quỹ thực sự hoạt động hiệu quả, thiết thực. Bên cạnh giá trị vật chất, chia sẻ từ Quỹ mang lại sự động viên tinh thần, làm ấm lòng những thành viên Văn Lang gặp khó khăn.

Năm học 2017-2018, Quỹ Gia đình Văn Lang đã trao 101.500.000 đồng đến 54 trường hợp.



Sinh hoạt phí

Trở thành sinh viên, bạn bắt đầu cuộc sống tự lập của “người trưởng thành”. Để giúp bạn hoạch định được kế hoạch tài chính, lựa chọn phương thức chi phí hợp lý, hiệu quả, xin “mách” bạn những “hạng mục” sinh hoạt phí của đời sống sinh viên trong 1 tháng.

Sinh hoạt phí 1 tháng = Tiền ăn + Tiền ở + Tiền đi lại + Chi tiêu cá nhân

***Bảng thống kê sinh hoạt phí trung bình/tháng
của sinh viên ở nhà trọ năm 2018 (*)***

STT	Nội dung chi	Mức chi trung bình	Mức chi cao nhất
1	Tiền ăn	1.630.000	3.450.000
2	Tiền thuê nhà	820.000	2.800.000
3	Chi phí đi lại (xe cộ...)	375.000	1.460.000
4	Chi phí cá nhân	535.000	2.320.000
SHP trung bình/tháng/sinh viên		3.360.000	10.030.000

**Bảng thống kê sinh hoạt phí trung bình/tháng
của sinh viên ở Ký túc xá năm 2018 (*)**

DVT: Đồng

STT	Nội dung chi	Mức chi trung bình	Mức chi cao nhất
1	Tiền ăn	1.450.000	2.750.000
2	Tiền thuê nhà	250.000	250.000
3	Chi phí đi lại (xe cộ...)	275.000	1.280.000
4	Chi phí cá nhân	475.000	1.800.000
SHP trung bình/tháng/sinh viên		2.450.000	6.080.000

(*): Nguồn: Phòng Công tác Sinh viên.

Tiền ăn: Bạn có thể chọn tự nấu ăn để vừa tiết kiệm, vừa đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, vừa nâng cao “tay bếp”; hoặc chọn ăn ở canteen Trường, quán ăn để tiết kiệm thời gian, nếu khả năng nấu nướng hạn chế.

- **Tiền ở:**

+ Nếu ở trọ, những bạn học tại Trụ sở sẽ phải chi nhiều hơn so với các bạn học tại Cơ sở 2, Cơ sở 3 do vị trí ở ngay trung tâm thành phố. Để tiết kiệm chi phí và hỗ trợ nhau trong học tập, các bạn có thể tập hợp nhau, thuê chung phòng, ở ghép cũng là một giải pháp tốt.

+ Nếu các bạn đăng ký ở Ký túc xá, chi phí ổn định và phù hợp. Năm học 2018-2019, mức phí ở Ký túc xá là 300.000 đồng/tháng/người. Nếu bạn có xe máy, bạn sẽ trả thêm phí giữ xe: 60.000 đồng/tháng.

Do số lượng sinh viên ở tỉnh về Văn Lang học tập khá nhiều, nên trong mùa hè, sinh viên tình nguyện của Trường đã khảo sát, tìm kiếm các địa chỉ nhà trọ trong khu vực gần Trường, giới thiệu cho tân sinh viên. Trong năm học, nếu cần tìm địa chỉ nhà trọ phù hợp, các bạn có thể liên hệ Phòng Công tác Sinh viên để được hỗ trợ.

Dù ở Ký túc xá hay ở trọ, các bạn chú ý thực hiện đúng quy định về giờ giấc, an toàn cháy nổ, an ninh trật tự tại nơi ở nhé. Ngoài ra, các bạn cần phải hết sức cẩn thận tiền bạc, tư trang. Với một số ngành học cần thực hành nhiều, điều kiện nhà trọ không cho phép bạn làm việc hiệu quả, Nhà trường mở cửa các phòng học chuyên dụng (nhà xưởng, họa thất,..) vào buổi tối trong mùa thi. Ký túc xá cũng bố trí một số phòng tự học, mở cửa toàn thời gian.

- **Tiền đi lại:**

+ Nếu ở trọ gần Trường, bạn có thể không tốn cho khoản chi này, đi bộ vừa tập thể dục vừa tiết kiệm chi phí đi lại.

+ Nếu sử dụng phương tiện công cộng là xe buýt, các bạn xác định điểm đi, điểm đến trước khi xuất phát trên trang www.busmap.vn; tìm hiểu giờ hoạt động của tuyến xe phù hợp với lịch trình của cá nhân, tham khảo trang www.buyttphcm.com.vn. Thời gian hoạt động của xe buýt trong khoảng từ 4h15 đến 21h00 hằng ngày, tùy tuyến; giá vé từ 5.000 đồng/lượt đến 11.000 đồng/lượt, tùy cự ly tuyến. Nếu xuất trình thẻ sinh viên hoặc giấy chứng nhận sinh viên có dán ảnh, ghi rõ thời gian khóa học, các bạn sẽ được hưởng giá ưu đãi là 2.000 đồng/lượt.

- Muốn di chuyển từ Cơ sở 1 qua Cơ sở 2 và Cơ sở 3: các bạn đi 1 trong các tuyến số 3, số 18, 36, 31. Tuyến xe buýt số 31 có trạm cuối nằm trong khuôn viên Cơ sở 3.

- Muốn di chuyển từ Cơ sở 2 đến Cơ sở 3: các bạn đi xe buýt tuyến số 31, 95, 146.

- Muốn di chuyển từ Cơ sở 2 đến Ký túc xá: các bạn đi xe buýt tuyến số 95.

+ Nếu đi xe đạp hoặc xe máy, sinh viên ở Trại sở gửi xe tại bãi xe Trường Tiểu học, THPT Lương Thế Vinh, giá vé 3.000 đồng/lượt/xe máy, 2.000 đ/lượt xe đạp điện, 1.000 đồng/lượt/xe đạp. Sinh viên ở Cơ sở 2 gửi xe trong Trường, giá vé 2.000 đồng/buổi/xe máy/xe đạp điện, 1.000 đồng/buổi/xe đạp; bãi xe của Trường ưu tiên giữ xe đạp của sinh viên. Ở Cơ sở 3, sinh viên gửi xe tại bãi xe trong khuôn viên trường, giá vé: 2.000 đồng/buổi/xe máy/xe đạp điện, 1.000 đồng/buổi/xe đạp.

Các bạn chú ý điều khiển phương tiện đúng luật giao thông nhé. Nếu vi phạm, tùy mức độ, theo Quy chế Công tác Sinh viên, các bạn có thể bị xử lý kỷ luật từ khiển trách đến buộc thôi học.

- *Chi tiêu cá nhân*: gồm các khoản như: điện thoại, mua sắm, giải trí, đồ dùng học tập, học nghiệp vụ, học ngoại ngữ, tàu xe về quê, sửa chữa đồ dùng, chăm sóc y tế,... Mức chi cho khoản này tùy nhu cầu của mỗi bạn. Các bạn có thể tiết kiệm tiền mua tài liệu bằng cách sử dụng hiệu quả Tủ sách Đồng môn và kho sách của Thư viện. Nếu có nhu cầu ngoài danh mục sách Thư viện, bạn có thể viết phiếu yêu cầu mua sách gửi qua Lưu hành của Thư viện để được đáp ứng.

Ngoài ra, bạn cần tính thêm khoản tàu xe về quê, dựa trên kế hoạch đào tạo Nhà trường ban hành (in ở bìa 3 Cẩm nang sinh viên) để đặt vé sớm nhằm tiết kiệm chi phí và có nhiều lựa chọn phương tiện di chuyển. Nếu đi về thường xuyên, chi phí này cũng rất đáng kể.

Cuối cùng, bạn cũng nên dự phòng cho những bất ngờ: sửa chữa lặt vặt, những sự cố phát sinh...



Việc làm thêm

Là sinh viên Văn Lang, các bạn có thể đăng ký làm việc bán thời gian cho một số đơn vị trong Trường, để tăng thu nhập, trang trải chi phí sinh hoạt và học tập. Hằng tháng, khi lãnh lương từ Phòng Kế toán, bạn sẽ cảm thấy mình trưởng thành hơn rất nhiều.

Ưu điểm của việc làm thêm tại Trường là công việc nhẹ nhàng, thời gian phù hợp, không phải đi lại nhiều. Việc làm sẽ được duy trì với điều kiện bạn không sa sút trong học tập.

Năm học 2018 – 2019, mức thù lao là 20.000 đồng/ giờ làm việc đối với các công việc thường xuyên như phục vụ căn tin, hỗ trợ thư viện, trực thang máy, giữ xe, hỗ trợ photocopy, trực phòng máy. Cộng tác viên viết bài cho website Trường, tham gia hỗ trợ công tác tư vấn tuyển sinh có mức thù lao là 25.000 đồng/giờ làm việc. Đối với các công việc thời vụ như tiếp đón tân sinh viên, phục vụ Lễ Hội Khai giảng, Lễ Tốt nghiệp, các sự kiện khác của Trường, mức thù lao là 50.000 đồng/buổi.

Bạn có thể đăng ký làm thêm tại một số đơn vị trong Trường:

- **Phòng Tuyển sinh:** tuyển công tác viên chụp hình, viết bài cho website, fanpage của Trường, chụp ảnh, quay phim, dựng phim, hỗ trợ tổ chức sự kiện, làm MC, tư vấn tuyển sinh...

- **Phòng Công nghệ Thông tin:** đăng ký trực phòng máy, vệ sinh trang thiết bị.

- **Thư viện:** đăng ký các công việc vệ sinh kho sách, viết bài điểm sách, thu âm audio book, hoặc tham gia hỗ trợ tổ chức các hoạt động café sách, hội sách...

- **Phòng Công tác Sinh viên:** đăng ký trực thang máy, hỗ trợ các sự kiện lớn của Trường (Lễ Hội Khai giảng, Lễ tốt nghiệp, đón tân sinh viên,...). Đây cũng là cầu nối giữa các công ty, đơn vị ngoài Trường với sinh viên, đảm bảo việc làm thêm phù hợp ngành học của bạn. Các bạn muốn ứng tuyển vào những vị trí công việc do Phòng thông báo, hãy đến phòng 201B (Trụ sở Trường), xin Giấy giới thiệu và liên hệ nhà tuyển dụng.

Năm học 2017-2018, Phòng Công tác Sinh viên đã cung cấp 1.170 thông tin việc làm cho sinh viên đã tốt nghiệp; 851 thông tin việc làm bán thời gian và 662 thông tin thực tập cho sinh viên đang học tập tại Trường.

Các bạn có thể theo dõi tin tức về việc làm bán thời gian, về các chương trình thực tập do cựu sinh viên, doanh nghiệp đối tác hỗ trợ bằng cách liên hệ cán bộ phụ trách công tác sinh viên ở Khoa mình đang theo học. Bên cạnh đó, hãy mạnh dạn tham gia Ngày hội việc làm tổ chức vào tháng 4 hằng năm hoặc Ngày hội tiếp xúc doanh nghiệp do Khoa tổ chức.



Y tế học đường

Mỗi Văn phòng Khoa đều có tủ thuốc cấp cứu và các dụng cụ y tế cơ bản chăm sóc y tế cho sinh viên khi cần. Trường hợp có sự cố xảy ra trong lớp học (ngất xỉu, chấn thương, chảy máu, bệnh,...), bạn có thể gọi điện về Văn phòng Khoa, hoặc Phòng Y tế tại các cơ sở của Trường để được hỗ trợ kịp thời.

Tại Trụ sở Trường, Phòng Y tế đặt tại phòng 502A. Tại Cơ sở 2, Phòng Y tế đặt tại phòng E.108. Tại Cơ sở 3, Phòng Y tế đặt tại tầng 1 khối nhà A. Ngoài ra, Nhà trường hợp tác với Trung tâm Y tế Phường 11 (Q. Bình Thạnh) để chăm sóc y tế cho sinh viên.



Bảo hiểm

Bảo hiểm tai nạn là bảo hiểm thương tật thân thể do tác động từ bên ngoài gây thương tích hoặc tử vong. Trường Đại học Văn Lang mua Bảo hiểm tai nạn cho sinh viên toàn Trường.

Bảo hiểm y tế (BHYT) hay bảo hiểm sức khỏe là một hình thức bảo hiểm giúp người mua bảo hiểm được cơ quan bảo hiểm trả thay một phần hoặc toàn bộ chi phí khám chữa bệnh cũng như chi phí mua thuốc men khám chữa bệnh. BHYT sẽ lo giúp bạn phần chăm sóc sức khỏe, khám và chữa bệnh ngoại trú, nằm viện điều trị và phẫu thuật, trợ cấp tử vong. BHYT là bắt buộc đối với sinh viên. Sinh viên sẽ đăng ký mua tại lớp hoặc Văn phòng Khoa.

Năm học 2018 – 2019, mức đóng BHYT là 750.600 đồng, trong đó sinh viên đóng 70% (tương đương: 525.420 đồng), Nhà nước hỗ trợ 30% (tương đương: 225.180 đồng) (*Theo Hướng dẫn số 1575/HDLS-BHXH-GDĐT ngày 10/08/2018, Sở GD&ĐT - BHXH Tp. HCM ban hành*).

Riêng với sinh viên năm nhất, vì ở năm học cuối cấp THPT thể BHYT chỉ có giá trị đến 30/09/2018 nên sinh viên sẽ tiếp tục tham gia BHYT 15 tháng tại trường đại học, mức đóng 656.775 đồng/sinh viên. Nhà trường có trách nhiệm lập danh sách tham gia BHYT, tổ chức thu tiền theo quy định và chuyển nộp cho cơ quan BHXH. Sinh viên đóng tiền trước 30/11/2018 (trường hợp tham gia BHYT 15 tháng thì đóng trước 31/08/2018).



Xác nhận giấy tờ

Nhà trường chỉ cấp các loại giấy chứng nhận cho những sinh viên đi học thường xuyên và đã đóng học phí học kỳ đang theo học.

1. Liên hệ Văn phòng Khoa khi cần những giấy tờ sau:

- Giấy chứng nhận đang học để xin hoãn thi hành nghĩa vụ quân sự (NVQS): nam sinh viên cần nộp học phí từ đầu học kỳ, nhất là đầu năm học mới để Nhà trường kịp lập danh sách gửi về Ban Chỉ huy Quân sự các địa phương và cấp giấy xin hoãn NVQS. Nam sinh viên được hoãn thi hành NVQS trong thời gian từ 2 năm đến 5 năm tùy theo thời gian học của mỗi bậc học, ngành học.

- Phiếu xác nhận sinh viên thuộc diện được xem xét giải quyết chế độ ưu đãi theo Nghị định số 28/CP của Chính phủ.

- Giấy đề nghị xác nhận đang theo học tại Trường để gia đình hoàn thành thủ tục vay vốn Ngân hàng Chính sách Xã hội.

- Giấy chứng nhận đang học tại Trường.

- Giấy chứng nhận đã học tại Trường nhưng chưa hoàn tất khóa học.

- Giấy chứng nhận đã hoàn tất chương trình học sau khi sinh viên đã học hết chương trình của khóa học (từ 2 năm đến 5 năm), cấp cho sinh viên đã học xong học kỳ cuối cùng và đã đủ điều kiện dự thi hay làm khóa luận tốt nghiệp.

- Giấy chứng nhận đã đủ điểm tốt nghiệp nhưng chưa được nhận văn bằng vì còn thiếu học phí, thiếu giấy tờ trong hồ sơ sinh viên (hồ sơ trúng tuyển) hay vừa bổ sung điểm thi trả nợ.

Nếu cần gấp các loại giấy tờ trên, các bạn hãy xin chứng nhận ở Khoa rồi trực tiếp lên Phòng Tổng hợp để được giải quyết trong ngày.

2. Liên hệ Phòng Tổng hợp khi cần những giấy tờ sau:

- Xác nhận đơn xin thi bằng lái xe, phiếu đi xe buýt, hồ sơ cá nhân, tạm trú, tạm vắng, thuế thu nhập cá nhân...

- Chứng thực bản sao các loại văn bằng, chứng chỉ, các loại giấy tờ do Trường cấp. Sinh viên nộp lệ phí tại Phòng Kế toán trước khi đưa bản sao về Phòng Tổng hợp chứng thực. Không chứng thực bản sao thẻ sinh viên.

- Nam sinh viên còn nợ môn chưa tốt nghiệp có thể xin hoãn NVQS thêm từ 1 đến 2 năm. Sinh viên xin giấy xác nhận tại Văn phòng Khoa sau đó đến Phòng Đào tạo xin cấp giấy chứng nhận.

Lưu ý: Khi photocopy cần để nguyên khổ giấy A4 để đóng dấu chứng thực sao y bản chính.

3. Liên hệ Phòng Đào tạo khi cần những giấy tờ sau:

- Bảng điểm (sinh viên có thể xem kết quả học tập trên mạng của Trường).

- *Đối với sinh viên chưa kết thúc khóa học:* Mỗi sinh viên được Nhà trường cấp 2 bảng điểm mỗi năm học vào thời gian kết

thức thi của 2 học kỳ chính. Sinh viên giữ cẩn thận bảng điểm đã được phát để theo dõi quá trình học tập của mình, những trường hợp cần có chữ ký và đóng dấu xác nhận của Nhà trường có thể trở lại Phòng Đào tạo để được giải quyết. Chỉ trong trường hợp mất bảng điểm và yêu cầu cấp lại, sinh viên mới phải đóng lệ phí 5.000đồng/1 lần cấp bảng điểm. Sinh viên nộp lệ phí tại Phòng Kế toán, nhận biên lai, sau đó nhận bảng điểm tại Phòng Đào tạo. Thời gian: thứ Hai đến thứ Bảy hằng tuần.

- *Đối với sinh viên đã kết thúc khóa học:* khi nhận Bằng Tốt nghiệp, bạn được nhận 1 bảng điểm và có thể sao y tại Phòng Tổng hợp.

- Xác nhận đã học Giáo dục quốc phòng, Giáo dục thể chất (nếu sinh viên chưa có chứng chỉ hoặc mất Chứng chỉ).

- Xác nhận thời gian học, đơn chuyển điểm, bảo lưu, chuyển ngành, chuyển trường, nghỉ học, nhập học, chuyển lớp...

4. Liên hệ Phòng Công tác Sinh viên khi cần những giấy tờ sau:

- Xác nhận để thanh toán bảo hiểm tai nạn, bổ túc hồ sơ sinh viên.
- Sinh viên đến Phòng Công tác Sinh viên để làm thủ tục, sau đó ký và đóng dấu tại Phòng Tổng hợp.



Thư viện

Tại trụ sở 45 Nguyễn Khắc Nhu, Q. 1, Tp. HCM, Thư viện Trường Đại học Văn Lang đặt phòng đọc tại phòng 001B, diện tích 518 m², 201 chỗ ngồi; Sinh viên học tập tại Cơ sở 3 có thể sử dụng dịch vụ của Thư viện thông qua các kênh online.

Bạn đọc sử dụng thẻ sinh viên để kích hoạt tài khoản Thư viện và sử dụng miễn phí các dịch vụ: đọc tại chỗ, mượn về nhà, đặt mượn tài liệu, gia hạn tài liệu, yêu cầu bổ sung tài liệu, hỗ trợ học thuật, giới thiệu tài liệu mới, tủ sách đồng môn.

Bạn đọc có thể vào kho sách, tìm kiếm và lựa chọn tài liệu với gần 40.000 bản sách; 50 đầu báo, tạp chí; hơn 500 luận văn, khóa luận, thuyết minh đồ án, portfolio, đề tài nghiên cứu khoa học.

Ngoài ra, bạn đọc có thể tham khảo gần 4.000 ebook, video, audio, đề thi, đáp án, tạp chí khoa học, văn bản pháp luật,... trên Thư viện điện tử Văn Lang, địa chỉ: <http://thuvienso.vanlanguni.edu.vn>, tài khoản là địa chỉ email do Trường cấp (.vanlanguni.vn).

Vào đầu năm học, Thư viện tổ chức các buổi tập huấn nhằm giúp sinh viên tìm hiểu thông tin, chính sách, nội quy, thời gian hoạt động

của Thư viện; thực hành cách thức tra cứu, khai thác hiệu quả nguồn tài nguyên, tiện ích của Thư viện.



Các dịch vụ công nghệ thông tin

Từ 20/7/2018, Trường cung cấp cho mỗi sinh viên một tài khoản duy nhất để sử dụng chung cho ba dịch vụ: Email sinh viên (@vanlanguni.vn) – Wifi (VLU – Students) và Học trực tuyến. Thông tin tài khoản như sau:

- Tên đăng nhập: [ten.mã-số-sinh-viên] (ví dụ: an.187na123456).
- Mật khẩu: [VLUmã-số-sinh-viên] (ví dụ: VLU187na123456)

Tài khoản này nằm trong chương trình Van Lang University – Microsoft Imagine, cho phép bạn tải về các phần mềm có bản quyền của Microsoft (như hệ điều hành Windows, Microsoft Office...) miễn phí.

EMAIL SINH VIÊN

Với dịch vụ email, tên đăng nhập của sinh viên sẽ có dạng [ten.mssv@vanlanguni.vn]. Đây là kênh thông tin hiệu quả, nhanh chóng, tăng tính cộng tác trong việc dạy và học: làm việc và học nhóm; chia sẻ tài liệu và bài tập trực tuyến; liên lạc, trao đổi giữa các thành viên trong lớp, giữa thầy và trò. Toàn bộ thông tin học tập và các thông báo khác của Khoa, Trường sẽ được gửi cho các bạn qua hệ thống email này. Tài khoản email là tài sản cá nhân, do các bạn tự quản lý mật khẩu, tự chịu trách nhiệm.

HỆ THỐNG MẠNG WIFI

Mạng wifi phủ sóng trong toàn Trường. Sinh viên có thể sử dụng miễn phí để tra cứu thông tin, học tập và nghiên cứu trong khuôn viên Trường.

PHÒNG MÁY TÍNH – MÔ PHÒNG

Trường có 14 phòng máy phục vụ dạy học với các phương pháp học tập hiện đại và hiện thực hóa nội dung lý thuyết dưới dạng bài tập thực hành, mô phỏng. Ngoài thời gian học tập chính thức, sinh viên có thể đăng ký sử dụng phòng máy ngoài giờ để tự học, học nhóm, thảo luận.

CỔNG HỖ TRỢ KỸ THUẬT - IT SERVICE CENTER PORTAL
(<http://isc.vanlanguni.edu.vn>)

Cung cấp các thông tin quy trình/ hướng dẫn đăng ký và sử dụng các dịch vụ công nghệ thông tin. Ngoài ra, sinh viên còn có thể tìm thấy các kiến thức hữu ích về công nghệ và bảo mật.

TRUNG TÂM “CỨU HỘ” MÁY TÍNH - IT HEALTHCARE

Khi gặp các sự cố thiết bị, dịch vụ công nghệ thông tin hay các phần mềm học tập, sinh viên có thể liên hệ để được hỗ trợ, tư vấn khắc phục.

CỘNG TÁC VIÊN CÔNG NGHỆ - IT PARTNER

Sinh viên yêu thích công nghệ có thể đăng ký để trở thành cộng tác viên Phòng Công nghệ Thông tin để tham gia các hoạt động công nghệ hữu ích hoặc làm việc bán thời gian.



Mạng thông tin

1. Website www.vanlanguni.edu.vn

Mạng thông tin của Trường Đại học Văn Lang hoạt động từ năm học 2004-2005 phục vụ công tác điều hành, công tác đào tạo, tuyển sinh và cung cấp nhật thông tin về hoạt động của Nhà trường. Phòng Tuyển sinh là đơn vị phụ trách đăng tải nội dung, cập nhật tin tức, hình ảnh trên website.

Sinh viên sử dụng website để cập nhật tin tức, tra cứu dữ liệu đào tạo, sử dụng nguồn tài nguyên được Nhà trường cung cấp.

2. Website Tuyển sinh <http://tuyensinh.vanlanguni.edu.vn>

Trang Tuyển sinh của Trường Đại học Văn Lang được xây dựng dựa trên nhu cầu tìm kiếm thông tin tuyển sinh của thí sinh, phụ huynh, phục vụ cho công tác tuyển sinh. Những nội dung được cập nhật tại đây là: Đề án Tuyển sinh của Trường, phương thức tuyển sinh, chỉ tiêu, lộ trình, ngành đào tạo, hồ sơ, chính sách học phí, chính sách hỗ trợ, chương trình tư vấn hướng nghiệp, hành trình đại học, cơ hội việc làm...

3. Fanpage <http://www.facebook.com/truongdaihocvanlang/>

Fanpage Trường Đại học Văn Lang ra đời từ tháng 11/2016, ban đầu là chuyên trang tuyển sinh dành cho thí sinh, phụ huynh quan tâm đến thông tin của Trường. Với sự phát triển nhanh chóng, fanpage nhận được sự tương tác và yêu mến của đông đảo sinh viên Văn Lang, chính thức trở thành kênh facebook đại diện của Trường từ tháng 9/2017. Phòng Tuyển sinh hiện là đơn vị quản lý nội dung fanpage.

4. Youtube <http://www.youtube.com/user/truongdhvanlang>

Đây là kênh Youtube chính thức của Trường Đại học Văn Lang, đăng tải những video do Trường sản xuất. Các bạn có thể tìm thấy ở đây những video sinh động về đời sống sinh viên, hướng dẫn học tập, cảnh quan và con người Văn Lang, tư liệu về Trường và những thông tin quan trọng.



TRỤ SỞ: 45 Nguyễn Khắc Nhu, P. Cô Giang, Q. 1, Tp. HCM
Điện thoại: 028.3836 7933 - Fax: 028.3836 9716

CƠ SỞ 2: 233A Phan Văn Trị, P. 11, Q. Bình Thạnh, Tp. HCM
Điện thoại: 028.3516 2391

CƠ SỞ 3:

- **Phía Gò Vấp:** 80/68 Dương Quảng Hàm, P. 5, Q. Gò Vấp, Tp. HCM
- **Phía Bình Thạnh:** 69/68 Hẻm 69, Đặng Thùy Trâm, P. 12, Q. Bình Thạnh, Tp. HCM

KÝ TỨC XÁ: 160/63A-B Phan Huy Ích, P. 12, Q. Gò Vấp, Tp. HCM
Điện thoại: 028.3947 1118

www.vanlanguni.edu.vn